

NĂM THỨ TƯ — SỐ 156, GIÁ 0310

THỨ BÀY, 8 AVRIL 1939

TIN CÁC BẢO : Hội bảo-vệ súc vật đã thành lập.

NGÀY
NAY
+
NHÀ BẢO TRỢ SÚC VẬT



— Không phải là súc vật, không vào được !

Lưỡng Nghi Bồ Thận

(Một thứ thuốc bồ thận: kiên tinh, cố khí hay nhất xứ này)

Ở thế kỷ thứ 20 này, về phần nam giới, trong số 100 người thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Hoặc bởi « thu bẩm tiền thiền bẩm tặc », hoặc bởi chiết lỏng đặc quá độ, hay không hiểu cách vệ sinh mà thành bệnh :

BẠI THẬN — Mờ mắt, ủ tai, rắc đầu, rung tóc, đau lưng, buồn mòn chân tay, tiêu tiện vàng... Chỉ dùng 1, 2 hộp thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách, khỏi hết các bệnh, người khỏe mạnh hơn lên, tốt cho đường sinh dục.

MỘNG TINH — Năm ngủ tưởng như mình giao hợp với đàn bà mà linh khí xuất ra, bởi thận yếu không cố được linh khí, dùng 3 hộp thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 bồ thận, cố khí, khỏi hẳn bệnh mộng tinh.

ĐI TINH — Không cứ lúc nào mà tưởng đến tình dục thì linh khí đều tiết ra, bởi tâm hỏa da nhiệt mà sinh bệnh. Dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 kèm với Chuyên Trị Bồ Tám số 23, bồi bồ tám, thận, kiên tinh, cố khí, khỏi hẳn bệnh đi tinh.

HOẠT TINH — Khi giao hợp linh khí mau xuất quá, bởi ngũ tạng đều yếu mà tần tàng lại yếu hơn cả dùng « Lưỡng nghi bồ thận », được kiên tinh, tăng sức khỏe, khỏi bệnh hoạt tinh, chắc chắn như vậy.

TINH KHÍ BẤT SẠ NHẬP TỬ CUNG — Tình khi ra rì rì không

mạnh, nên hat tinh không vào tới tử cung, nên người đàn bà không có thai được. Dùng « Lưỡng nghi bồ thận » được nói điều như ý.

BỆNH LIỆT DƯƠNG — Gần đàn bà mà dương không cường, hoặc những người tuổi trẻ mà không thí h tình dục (dương nuy)... đều dùng « Lưỡng nghi bồ thận » này, thận khi được sung túc, khỏi bệnh Liệt dương, bệnh Dương Nuy.

SAU KHI KHỎI BỆNH PHONG TÌNH — Bởi trong khi có bệnh dùng nhiều thứ thuốc công phạt hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bè, ủ tai, chảy nước mắt, rung tóc, đau mỏi thân thể, tiêu tiện vàng, có tì vắn, qui đầu ướt... dùng « Lưỡng nghi bồ thận » bồi bồ thận khí, các bệnh khỏi hết.

Thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách, một thứ thuốc bồ thận bảo chế rất công phu, có vị phải tầm phoi hàng tháng để lăg dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lăg thò khí, và làm toàn bằng những vị thuốc hảo hạng, chữa cho thận được sinh khí, cố linh... Hàng vạn vạn người dùng qua đều công nhận thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Các bệnh ở Thận bắt cứ mới, lâu, nặng, nhẹ, dùng thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc Lậu, Giang Mai Lê Huy Phách hay nhất — Khỏi tuyệt nọc soái, phá lở khắp người, đau xương, giật thịt, rung tóc, mỏi, lão, nặng, nhẹ... dùng thuốc giang-mai của Lê-Huy-Phách, khỏi hẳn bệnh giang-mai.

TUYẾT TRÙNG LẬU, GIANG-MAI : Lậu, giang-mai chưa tuyệt nọc ; tiêu hen, khí trống, khí vang, có vẫn nhói nhối ở đường tiêu tiện giật thịt, rung tóc mồ mitle, ủ tai, có mụn đỏ nổi thịt khắp người, và nhiều biến chứng khác nữa... Dùng Tuyệt Trùng số 12 (giá 0p.60) kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 (1p.00) khỏi tuyệt nọc bệnh và bồi bồ thèm sức khỏe.

Thuốc Lậu, Giang Mai Lê Huy Phách hay nhất — Khỏi tuyệt nọc

Cứ nói đến Lê-Huy-Phách thì người ta nhớ ngay đến một nhà thuốc có nhiều món thuốc lậu, giang-mai đại-tại. Lậu giang-mai bắt cứ mới lâu, nặng nhẹ, dùng thuốc Lê-Huy-Phách đều mau khỏi cả !

LẬU MỚI MẮC : Bệnh Lậu mới mắc tức buốt, đái rắt, cường dương đau, ra mủ (co kni dai ra máu, nỗi hạch nữa)... Dùng thuốc Lậu số 70, trăm người khỏi cả trăm, khỏi rất mau chóng. Giá 0p.60.

LẬU KINH NIÊN : Hang ngày ra mủ, tiêu tiện trong đục bất thường, hoặc những người phải đi phải lại 2, 3, lần... dùng « Lậu Mù » số 19, khỏi hẳn bệnh Lậu kinh niên. Giá 0p.60

GIANG MAI : Lở loét qui đầu, mọc mào gỉ, hoa khẽ, nỗi hạch, lèn

Nhà thuốc **LÊ HUY PHẠCH** N° 19 Boulevard Gia-long — Hanoi, Tonkin

TỔNG PHÁT HÀNH : M. TÔN THẤT XỨNG

119, Rue Gia-Long — Hué, ANNAM

Khắp các tỉnh Bắc, Trung, Nam, Ai-Lac, Cao-mèn đều có đại-lý thuốc Lê Huy-Phách

BAZAR XUÂN NGA
181, Bđ de la Semme — Saigon, COCHINCINNE

The advertisement features two cigarette packages of "JOB" brand. The top package is labeled "CIGARETTES IMPORTÉES D'ALGER" and "MARGUE DEPOSEE". The bottom package is labeled "CIGARETTES SURFINES" and "MARGUE DEPOSEE". To the right, there is a large, stylized text "ỚI ĐÒ HAVANE 0,12" and "ỚI XANH 0,06" with a decorative underline. Below the packages is a bowl filled with coconuts. At the bottom, the text reads "TUYỂN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÈ - RI'".

Bắt đầu từ số sau



sẽ hoàn toàn đổi mới và hoạt động hơn lên

NGÀY NAY, TỜ BÁO THÂN YÊU CỦA CÁC BẠN, KHÔNG BAO GIỜ CHỊU ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ VÀ SẼ CỐ GẮNG ĐỂ MỎI NGÀY MỘT TẤM TỎI HƠN.

NGÀY NAY — TỜ BÁO VUI VẺ, VÀ MÃN CÁN — LÀ MỘT SỨC MẠNH CAN ĐẦM, ĐỘC LẬP SÁNG SUỐT; MỘT NGƯỜI BẠN KHUYÊN NHỦ VÀ MÁCH BẢO NHỮNG SÁNG KIẾN CÀN THIẾT CHO CUỘC SINH HOẠT NGÀY NAY.

Bắt đầu từ số sau

NGAY NAY sẽ mở rộng phạm vi và thê tài làm việc

- Bài vở xếp đặt theo lối mới,
- Cách bài trí từng trang linh hoạt và đẹp mắt, do họa sĩ Tô-Ngọc-Vân trông coi.
- Thêm nhiều mục mới thích hợp với sự cần và lòng mong ước của mọi người
- Luôn luôn có những sáng kiến mới và sê tò chử những công cuộc mới để tờ báo có liên lạc quan hệ với độc giả và đề kiểm sát, báo cáo và phê bình các công việc, các nhân vật quan hệ trong xã hội Việt-Nam.

NGAY NAY là một tờ báo ai cũng cần đọc, ai cũng ham đọc
NGAY NAY là tờ báo ở khắp mọi nơi và của hét mọi người

Vẫn đe cản lao ở Đông-dương

Hòa giải và tài phán

S ự xung đột giữa chủ và thợ về mặt nghề nghiệp có thể xảy ra hàng ngày ở Đông Dương. Một là vì bọn chủ bo bo giữ lấy quyền lợi của mình, chỉ lo tính áp dụng cái luật danh thép về tiền công, nghĩa là chủ muốn cho thợ một số lương đủ để mà ăn lấy sống và làm việc cho họ. Hai là vì thợ thuyền không được ai dạy bão nên không hiểu hết nghĩa vụ quyền lợi của mình. Nhưng, may hay là không may, cái đó cũng không rõ, thợ thuyền ở đây không có tố chúc và thấy thế lực của phe chủ mạnh quá, nên thường là đánh nhau nại chịu khổ. Đến lúc càng quá, họ mới phải tỏ lòng phản nô bằng sự đánh công, mà họ biết là không hợp luật ở đây. Lòng phản nô ấy đã gây nên phong trào đánh công trong hai năm 1936-1937.

Phản động thợ thuyền không biết rằng ở Đông Dương này những cuộc xung đột giữa chủ-thợ có thể đem giải quyết được mà không cần đến sự đánh công quyết liệt. Không phải là tại họ ngu dại gì, mà chỉ vì những đạo luật lao động ở Đông Dương — cũng như các đạo luật khác — chỉ thấy đăng ở Quan báo, bằng chữ Pháp, nghĩa là bằng một thứ chữ mà họ

không hiểu. Họ đã không hiểu, tất họ không biết tìm cách nào để bình vực quyền lợi của họ theo pháp luật; lối ấy không phải ở họ mà chính ở Chính phủ không tìm hết cách để quảng thông những qui luật của mình làm ra.

Thí dụ: đạo chỉ dụ ngày 2-4-1932 về hòa giải và tài phán ở Đông Dương. Bất cứ hỏi một người thợ hay một người làm công nào ở Đông Dương, họ sẽ trả lời rằng họ chưa bao giờ được nghe thấy nói đến.

Ấy vậy mà đạo chỉ dụ ấy ra đời đã được bảy năm nay. Theo đạo chỉ dụ ấy, khi có sự xung đột chung giữa chủ và thợ, thì sự hòa giải là một điều bắt buộc phải có, còn sự tài phán không.

Lúc nào có sự xung đột chung? Bao giờ về một vấn đề gì về nghề nghiệp, mà it ra là một phần tư thợ thuyền hay người làm công trong một xưởng hay một sở nào, hoặc một phần tư số thợ coi sóc riêng về một việc, không đồng ý với chủ thì có cuộc xung đột chung. Hoặc giả trong một xưởng, có đến mười người thợ xung đột với chủ, và nếu sự đánh công của mười người ấy, có thể làm ngừng công việc của cả xưởng, cuộc xung đột

cũng trở nên xung đột chung được.

Lúc đó viên thanh tra lao động bỏ buộc nên hòa giải. Mỗi bên chỉ có việc làm một cái đơn, hoặc bằng chữ Pháp, hoặc bằng quốc ngữ, nói qua về điều yêu cầu của mình. Viên thanh tra tiếp được đơn, phải đến nơi ngay, một mặt báo cho chủ biết, một mặt gọi thợ đầu đơn đến để họ cử lấy đại biếu. Thế rồi sớm ra là ba ngày sau chủ và đại biếu của thợ được gọi ra trước mặt viên thanh tra để bàn cãi. Viên thanh tra hết sức hòa giải đôi bên, và nếu thỏa thuận cả, thì lập biên bản hai bên ký kết với nhau. Nếu tế nhận rằng ở trước mặt viên thanh tra hòa giải, không bên nào, chủ hay thợ cũng vậy, được đem thầy kiện đến dự thính hay thay mặt. Nếu hòa giải không xong, thì hai bên có thể làm đơn xin ông thống sứ hay thống đốc cho theo tố tụng tài phán được. Ông thủ hiến sẽ cử hai người trọng tài cho bên thợ, còn bên chủ thì tự chọn lấy trọng tài của mình. Những viên trọng tài ấy họp nhau lại và lên án; bản án sẽ giao cho ông chánh án tòa hòa giải giữ.

Hoàng Đạo
(Xem tiếp trang sau)

Giúp quỹ hội « Chuyên bá học Quốc Ngữ »

có ông Đốc-lý chủ tọa

Một vở kịch trong sáng
và hoạt động

Tại nhà hát lớn Haiphong
tối thứ bảy 15 Avril 1939

ĐẠI THANH

Hai người trợ học

LAN SƠN dàn kịch

Trong giờ nghỉ: Những bài ca du dương của Lê Thương.

Trong giờ diễn: Những sáng tác công trình của:

Các ông: Lê đại Thành, Trần quang Định, Đình giang Sơn, Đình già Mạo, Lê Thương.

Các cô: Kim Nhuog, Thanh Hương, Maria Hiếu.

CẢ MỘT ĐÊM VUI !

HOA GIAI VÀ TAI PHẢN

(Tiếp theo trang trên)

Đó là cách thức phải theo nếu có cuộc xung đột chung. Nếu cuộc xung đột chỉ riêng giữa thợ và chủ, thì dù như chủ không trả lương hay thợ bỏ không báo trước, thì chủ thợ phải đem việc ra trước hội đồng hòa giải.

Hội đồng hòa giải có từ năm 1930 ở một vài nơi: Bắc kỳ thi ở Hanoi, Haiphong và Nam Định; Nam kỳ thi ở Saigon; Cao mèn thi ở Phnom penh. Về vấn đề hòa giải, đạo nghị định ngày 29-4-1930 lập ra các hội đồng kè trên dã đất và luật hiện hành là luật của đạo chỉ dụ ngày 11-10-1937.

Theo đạo chỉ dụ này, bắt thấy các vụ kiện giữa chủ và thợ trước khi đem ra tòa án phải qua hội đồng hòa giải đã. Trong hội đồng, có ông chánh án tòa hòa giải ngồi chủ tịch, và có một người chủ, một người thợ hay làm công làm hội viên. Chủ và thợ ấy đều do một hội đồng riêng gặp nhau trong số 25 người chủ và 25 người thợ biên tên trong số.

Bắt đầu là một lá đơn không tem — không tem vì ở trước hội đồng hòa giải, không có phi tần gì hết — của thợ hay chủ gửi đến cho ông chánh hội đồng hòa giải. Ông này xét xem đơn có thuộc quyền hội đồng xử không, và nếu phải, thì định ngày gọi hai bên chủ thợ ra trước hội đồng. Ngày

ấy, hội đồng nghe hai bên bày tỏ lời lẽ của mình, khuyên hai bên hòa giải với nhau và nếu xong, thì ông thư ký của hội đồng làm biên bản. Nếu không hòa giải được, thì hội đồng cần xét xem đơn của bên nguyên có hợp lý không. Nếu thấy hợp lý, thì hội đồng có quyền tư thẳng việc ấy ra tòa, và nếu bên nguyên là một người thợ, thì người ấy được tư pháp bảo trợ, nghĩa là không chịu tiền phí tòa gi hết thảy. Nếu hội đồng xét rằng đơn không hợp lý, thì lập biên bản không hòa giải được và bên nguyên muốn đi đầu kiện tùy ý, nhưng phải bỏ tiền ra. Một khi việc đã được hội đồng tư thẳng ra một tòa án nào, thì ông chánh tòa án ấy phải tự mình gọi hai bên nguyên bị ra trước tòa không thể trì hoãn được.

Hội đồng hòa giải, từ ngày chỉ dụ năm 1937 tuyên hành, đã giải quyết được nhiều việc một cách nhanh chóng; số vụ hòa giải xong một ngày một nhiều, và những lời khuyên của hội đồng xem ra cũng có hiệu quả. Hiếm một nơi hội đồng ấy chỉ có ở một vài chỗ. Giá thử ở mỗi tỉnh, có một hội đồng thì có lẽ thợ thuyền được bệnh vực hơn. Một điều đáng tiếc nữa, là những việc không hòa giải xong lại đem ra trước tòa án thường xỉ, chứ không đem ra trước một tòa án riêng, có chủ và thợ dự, như ở bên Pháp.

Hoàng-Đạo

LVS



La « cốc » là con gà sống, biết chưa?

CÂU Ô

Cần người làm

— Cần một ông giáo có bằng Depsi hay B.E. hay sự phẩm lương hộc; Hồi ông Phó bá Thuận thương tá Vĩnh-yên.

— Cần ngay một người mecanicien dentiste lành nghề, thạo tiếng Pháp. Giá lương rất hảo. Hồi: Cabinet dentaire Nam, 156 Rue de Coton, Hanoi.

Tìm việc làm

Thưa nữ giỏi pháp văn, đã học hai năm ban nữ sự phạm, giỏi nữ công, tinh rất tốt, muốn tìm chỗ bán hàng, làm nữ thư ký hoặc dạy học ở các trường trong thành phố Nam Định. Hồi: M. Hoàng Tý, 2 Rue de France Nam Định,

Câu chuyện hàng tuần...

chúng ta tỏ với chính phủ rằng chúng ta biết đòi quyền lợi của chúng ta, và chúng ta chỉ muốn hợp tác trong sự công bằng.

Hơn nữa, bỏ phiếu cho ba ông ấy chúng ta sẽ tỏ rằng bao giờ chúng ta cũng ủng hộ những người đã tha thiết bệnh vặt quyền lợi chung.

Đương đầu với ba ông Thành, Chương, Ái hình như các ông Nguyễn mạnh Tường, Nguyễn Huynh Lai, v.v.

Hình như, theo lời ông Nguyễn Văn Lò mà tôi có hân hạnh được gặp bừa nọ ở Thái Bình, một bọn biết mình không thể địch nổi với mấy nhân viên xã hội, đã ẩn những ông tiến sĩ kia ra.

Làm như cái bằng tiền sỉ có hèn bệnh vặt được quyền lợi dân Annam không bằng!

Khái-Hưng

SÁCH VÀ BÁO MỚI

— « Vườn xuân » của Mân-Chùa, giá 0p20.

— « Ai làm chấn động hoàn cầu » của Tân-Kim, giá 0p10.

— « Điện một chiều » của Nguyễn Hữu-Thanh, giáo sư trường Kỹ-nghệ Hà-nội, giá 0p50.

Sách đọc hát, của nhạc sĩ Nguyễn Văn Giáp giá 0p35.

« Tứ chứng thuyết minh » của Lô-huy-Phách, giá 0p10.

« Phụ nữ tạp chí » của bà Nguyễn Thảo ra ngày chủ nhật, mỗi số 0p15 nửa năm 3p 80, một năm 7p,00. Tòa báo № 5 Voie № 169 Hanoi.

Pháp Việt, tuần báo chính trị, xã hội và văn chương của ông Nguyễn Vỹ, số xuất bản ngày 7 Avril. Tòa báo № 34 Saigon-Antoine, Hanoi.

Trong số sau:

CUỐN SÒ TAY

(Tranh thời sự hàng tuần của Tô Tú)

TƯỢNG THUẬT LÊ PHAT BẰNG CHO MÁY ỐNG QUAN MỚI

— HỘI MỌC... của Lê TA

— NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

— NGƯỜI LỊCH SỰ

MỘT TRUYỀN CỔ TÍCH HÀNG

thơ của TÙ MŨ

văn vân...

văn vân...

HỘI VIÊN THÀNH PHỐ

Đến chủ nhật mồng 9 tết này, có cuộc bầu lại ba ông hội viên thành phố thay ba ông hội viên Xã hội từ chức. Ba ông thời, tuy đúng ý ra phải là năm. Nhưng chính phủ không nhận giấy của ông Lai ủy quyền cho ông Chương từ chức thay, còn ông Chiểu vào lăng tây vẫn có thay mặt người Aonam.

Các ông Chương, Thành, Ái, ở đảng Xã hội, lại ra ứng cử. Tranh



với ba ông, hiện nay chưa có ai. Ông Phạm Tá quay về việc ruộng, có lẽ là thương sách. Ông Bùi Xuân Học ngồi bóp cái trán rộng để xem nó có nảy ra cái tư tưởng gì hon nào không. Còn ban ông Cửu, hẳn là về chán đe. Có lẽ vì họ biết trước rằng có ra, cũng đến mất tiền túi. Có lẽ vì họ cảm thấy sự từ chức của ba ông hội viên đảng xã hội đã khiến cho ba ông ấy được tin nhiệm của tất cả dân thành phố.

Là vì sự từ chức ấy có ý nghĩa rất chính đáng. Bầu lại ba ông hội viên đảng xã hội do đó là một việc chính đáng.

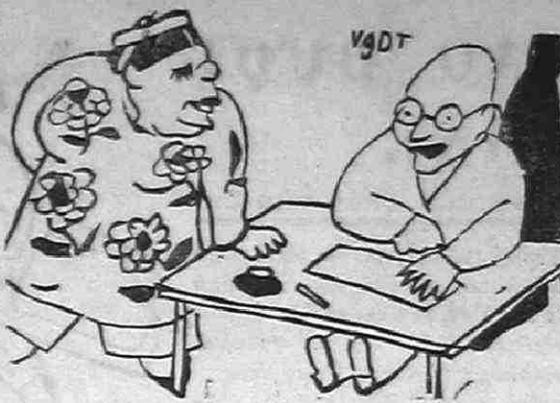
Bầu cho ba ông, không phải là chỉ để bầu cho những người hội viên biết giữ lời hứa của mình, biết theo đúng chương trình của mình, mà còn là để tỏ ra rằng dân thành phố Hà-nội muốn đập đồ cái chế độ bất công hiện giờ, muốn đổi một cách tha thiết số hội viên An-nam bằng số hội viên tây.

Vì những lẽ ấy, chúng tôi đảm bảo rằng dân thành phố sẽ bỏ phiếu cho ba ông Thành, Ái, Chương rất nhiều.

HOÀNG-ĐẠO

— Minh ơi, em đi chợ gặp đứa ăn mặc mù cả hai mắt, mà nó biết tên, em cho nó một xu mà nó khen mãi em đẹp quá.

— Ủ nò nói thế để cho minh biết là nó mù thật đấy mà.



NGU'O'I . va VIEC

HỘ UÔNG

TƯ HỘM bí thư của Uông linh Vệ, ông Tăng trọng Minh, bị ám sát, có tin đồn rằng Uông linh Vệ đã bỏ Hồng dương mà đi.

Nhưng sự thực ông vẫn còn ở Hà-nội. Có lẽ vì ông yêu mến bông chùa Ngọc Sơn in xuống Hồ gươm hay những cô gái Annam tha thoát trong các liệm nhang. Hay là, ra ngoài Đông dương, ông không biết đi đâu, dù ở phía đông bắc Thái bình dương, có một nước dương mong mỏi ông?

Dẫu sao ông ta thực luguen Hanoi là một điều may cho thành phố. Vì làm sao vắng? Vì mỗi ngày ông ta phải tiêu thêm một ít tiền.

Người ta bảo ông ta đem theo những 30 triệu đồng. Ba mươi triệu ấy, có lẽ ông đem cho dân thành phố. Tôi không nói ngoa đâu. Ông ta thuê sở cảnh sát mỗi ngày 80p.00 để cho đội xếp dến canh giữ nhà ông và biểu sở mật thám cũng 80p.00 để bảo vệ ông. Vì thế ai đi qua nhà ông ta cũng thấy ngày đêm mấy người đội xếp ngồi canh một cái bàn đầy nước chanh rujia bia: chayen. Mỗi ngày ông ta đưa tám 5p.00 để mua các thứ giải khát ấy. Còn chính ông ta, thì thỉnh thoảng ông lại thô đầu ra ngoài hiên gác để thở rồi lại thu về cái nhà kín đáo như cái nhà tù của ông.

Thành thử mỗi tháng ông phải trả cho thành phố $165 \times 30 = 4950$ đồng và một năm độ chừng 6 vạn. Cứ số ấy mà ông tiêu, thì ông phải ở bên này đến 500 năm nữa mới hết số tiền 30 triệu ông mang sang.

Nhưng thế thì hơi lâu một tí.

TĂNG TIỀN THUẾ NHÀ

Nói đến họ Uông, ai không có nhà ở thuê đều nghĩ đến số tiền phải bỏ ra hàng tháng biểu chủ nhà. Là vì từ đó người Tàu trốn chiến tranh chạy sang đây, giá thuê nhà vọt cao lên một cách đáng sợ.

Theo báo « Demain » (Ngày Mai) thì có hai sở của người Tàu chuyên về việc du lịch từ năm tháng nay làm một việc đáng phàn nàn. Họ xem ở trong thành phố có nhà nào đẹp là tìm cách dò hỏi xem ai ở, có giao kèo hay không và số tiền thuê là bao nhiêu, rồi họ đến tìm ông chủ. Nếu chủ cho thuê 100d, là họ giả ngay 150d, có khi hơn nữa, để cho chủ hám lợi đuổi người thuê

Nhưng anh không cãi chính, sự người khác...

Tôi mỉm cười trả lời:

— Người khác cũng như anh, cũng có tri phán đoán. Đặc giả không phải là người có thể lừa đổi được, họ biết phân biệt thế nào là thực giả. Bối với việc này, đặc giả biết là người ta vu cáo tôi rồi, thì việc gì tôi lại phải cãi chính.

— Nhưng họ vu cáo anh, anh cũng không trả lời à?

— Ai lại dại nhầm vào Hồng dương. Họ vắng lục ra, tức là làm bẩn mắm họ, mà họ vu cáo, tức là họ làm hại họ.

— Sao lại làm hại họ?

— Linh hồn người ta phusc lập, có một phần lõi, gọi là lương tâm, nhưng cũng có một phần xấu. Lúc họ ghen



ghét, tị nạnh, lúc thấy người ta hồn minh, thì phần xấu của linh hồn họ xui giục họ vu cáo, chửi bậy, dùng các chửi đe dọa càng để nói người cho khỏi cái con tam bánh của mình. Nhưng lúc đêm thanh vắng, họ vẫn lay lắt trên nêu ngợi, tiếng nói sê của lương tâm đã trị tội họ, đã làm họ khổ sở rồi. Lương tâm họ đã bảo thủ cho tội, thế là dù. Còn những câu tục tằn, thô bỉ thì bấy giờ lối nói của những người tự phụ là làm bão dùng, chửi ngắt thường lối chỉ thay bạn cõi báu của xã hội dùng mà thôi. Vậy thì những câu chửi bậy, nói cõi của họ, đối với Thạch Lữ, với Thạch Lam, với tôi, chúng tôi chỉ xin gói ghém gửi trả lại họ làm của gìn dụng mà thôi. Lúc nasc, họ hết vu cáo, hết chửi bậy, biết chửi chát mà công kích, biết mỉm cười mà thảo luận, nghĩa là biết làm bão chúng tôi sê vui lòng mà trả lời. Cõi bấy giờ thì xin miễn

Hoàng Đạo

HỘP THƯ

Ông Bảo Tố (Huế). Ông chưa chắc đã vỡ được. Cảm ơn.

Ông ngô Tứ — Xin gửi về tư vấn về đỗ.

Cô F.F. ở Fido : Xin từ đổi trước.

Các bạn cử tri Hà-nội nên nghĩ đến quyền lợi mình mà bầu cho đảng viên Xã-hội.

Sắp có bán

THÓAT LY

Tiêu thuyết của KHÁI-HUNG

giá . . . 0.355

Tất cả tâm sự đau đớn của một thiếu nữ sống trong tình cảnh dì ghẻ con chồng; tất cả cái xã hội dàn bà thóc mách và nhỏ nèn ở một tình nhở.

NHÀ XUẤT BẢN « ĐỜI NAY »



THẦY — Trò sah hồi nào?

TRÒ — Bầm, con sah hồi me con có ohra rồi đẻ con.

THẦY — ... ??? Ồ! Vậy trò là con ai?

TRÒ — Con của thầy me con à!

THẦY — (nồi nóng) Bồ ngư!... Nay ở đâu?

TRÒ — Ở nhà con!

THẦY...!

SAIGON THAO DUỘT

PHÒNG KHÔNG

Phóng sự của Trần Văn Lai

CÁI tin Nhật chiếm đảo Hải-Nam, chia quần đảo Tây-sa và, gần đây, lại giật quách cả cù lao bé tí tẹo như con chuột nhắt ngoài biển Thái-binh dương là đảo Spratly, cách xa Nam-ký có 500 cây số, đã làm cho « nước mẹ » chú ý đặc biệt đến sự an nguy của cái « nước con » này. Vì thế tối thứ sáu vừa qua, cuộc tháo dượt phòng thủ tự vệ đã cử hành ở Saigon.

6 giờ. Trời xám tối.

Trên các nẻo đường trong thành phố, không le lói một tia sáng. Ở các ngã ba, ngã tư đường, mây cát đèn điện đứng rủ xuống ánh xanh mờ.

Thành phố Saigon và Chợ lớn vẫn như bấy sa mạc. Nhưng trên vỉa hè các phố Catinat, Bonald, có bóng nhiều người háo hức đứng nép mình dưới mái hiên các cửa hiệu.

Không có một chiếc ô tô, xe đạp hay xe kéo qua lại. Chỉ trừ mấy cái xe điện chạy Saigon — Chợ lớn thấp đèn xanh còn làm việc thôi.

Hôm ấy trăng chưa tròn.

Trong tiệm cà phê trước chợ Bến-thành, có tiếng xầm xì:

— Trăng sáng thế này, máy bay thấy tuốt cả thành phố. Nhỡ có phi cơ của quân ngoại xâm bay lượn thực gần đây, nó bỗng rơi xuống một quả bom có phải bô me hết cả lũ trong tiệm này không?

— Máy sợ bom hở? Ông thi thích lâm cơ, Nếu có thả bom thi lấy rõ hứng. Bom Nhật ngon lắm, máy ạ. Quả to và ngọt lắm.

Ngon hơn cả « bombe glacée » nũa chứ!

Có tiếng gắt:

— Ô! làm gi mà câu lên thế? Đội xếp nghe dặng, gõ dùi đập cả lùi đầu cả lũ bây giờ.

Bỗng kieng nhà thờ đồ hồi, rồi nhà bưu-chính súp-lê báo ngay.

Trong thành phố đã hoàn toàn vắng lặng và không loe ra một ánh lửa. Kế đó, có tiếng súp-lê của một chiếc tàu thủy. Thế rồi xe cảnh sát chạy khắp các phố rung chuông.

Thình lình hai xe chữa lửa trong chợ quán cháy ra, với hai cặp đèn điện phả giãy xanh, bồm còi inh ỏi. Trước bồn kèn, đội hồng thập lục dương trả các nạn nhân và bị bom nổ ném về nhà thương cứu chữa. Còn lính thủy xa thi lo dân áp ngọn lửa tưởng tượng đang thiêu hủy một tòa lâu đài.

Tất cả những người ấy đều tháo

dượt rất khéo dưới sự chỉ huỵ của

bộ tham mưu. Rồi người ta lại

diễn trước bến tàu nhà rồng bên

Khánh-hội một lần nữa.

Có tiếng phi cơ rền ầm ầm trên không, Phi cơ ấy chưa thả quả bom nào mà một anh bồi trên gác tháp ba phố Charner đã sợ quá đến nỗi ngã xuống đất bị thương nặng.

10 giờ ruồi. Phi cơ di tuần du dột pháo màu thả xuống báo hiệu rằng máy bay giặc vi thành phố tắt đèn nên không nhận ra. Thế là cuộc tháo dượt kết liễu.

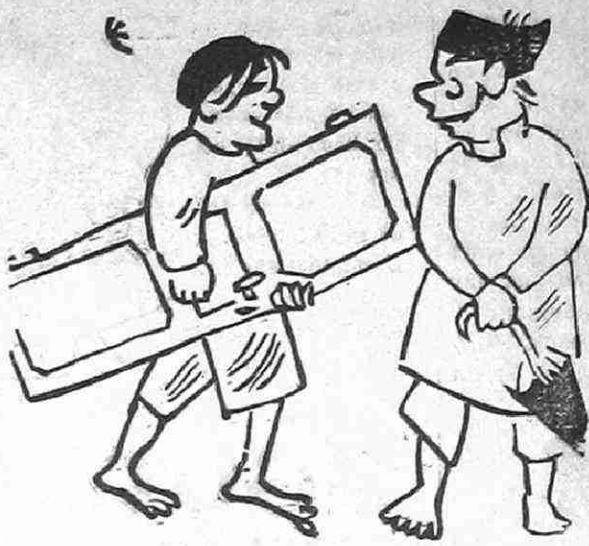
Đèn điện các phố bắt đầu trả lại cho Saigon thử ánh sáng mờ, buồn. Tôi trong tiệm cà-phê bước ra, thấy ngoài đường đã dần dần có nhiều người đi lại: nét mặt ai cũng vui vẻ, sung sướng, vì tuy là một cuộc tập dượt thôi, người ta vẫn có cảm tưởng đã thoát khỏi một tai nạn.

TRẦN VĂN LAI
(Saigon)

Trong số sau:

Tường thuật cuộc tuyển cử nghị viên quản hạt ở Saigon

của TRẦN VĂN LAI,
phóng viên N. N. ở Saigon



CHỦ NHÀ — Ai coi nhà, mà máy đi đâu lại vào cả cánh cửa di thể?
ĐẦY TỐ — Thưa ông, dao này nhiều đứa cày khóa lén cửa lâm. Con tháo phẳng cánh cửa dem di các anh ấy mất ngón cầy khóa nứa.

CÙNG CÁC BẠN CÙ TRI

THÀNH PHỐ HÀ-NỘI

NGÀY 9 Avril sắp tới sẽ có cuộc bầu ba ghế hội-viên tại Hội đồng thành phố Hà-nội,

Chúng tôi đã được chi-nhanh Bắc-kỳ đảng Xã-hội Quốc-tế lao-dộng phái ra tranh cử.

Vây xin trình bày đề các bạn rõ: Vì sao hôm 20 Janvier 1939 chúng tôi đã từ chức; vì sao hôm 9 Avril sắp tới chúng tôi lại ra ứng cử.

Hôm 11 Décembre 1938 nhờ có sự công tâm của các bạn mà danh sách Xã hội đã chiếm phần ưu thắng, bốn đảng viên Xã-hội đã vào hội đồng thành phố tuy những phần tử phản động đã dùng đủ mọi phương pháp để cản đường.

Đáp lại sự tin cậy đó, chúng tôi đã ổn định một phương pháp hành động trong Hội đồng thích hợp với quyền lợi của toàn thể dân chúng. Ngày buổi họp đầu chúng tôi đã tuyên bố sẽ hết sức thành thực hợp tác cùng tất cả các hội viên Tây-Nam. Nhưng muốn hợp tác phải làm việc theo nguyên tắc bình đẳng. Với số 12 hội viên Pháp và 6 hội viên Nam, mỗi khi cần phải bình vực quyền lợi của dân bát bộ thì lại thấy rõ rệt ngay sự chênh lệch bối công trái với những người tuyên bố Pháp Việt cộng tác.

Vì thế ngay phiên hội họp công khai đầu tiên, chúng tôi đã trình một bản đề nghị gồm ba khoản:

— Số hội viên Pháp-Nam ngang nhau

— Chức Đúc-lý do dân cử.

— Nơi rộng quyền bảo-cử.

Nếu các hội viên Pháp thành-thực hợp tác thì có ngại gì mà chẳng chịu ý

bản đề nghị đó.

Vin lầy có đề nghị ấy có tính cách chính trị nên không thể thảo luận tại Hội đồng các ông bạn đề chúng tôi bài ý kiến tại nhà riêng từng hội viên.

Chúng tôi đã chiều ý muốn đó.

Các bạn đã được đọc ở các báo lý do mà các ông hội viên Pháp nêu lên để bác bắc bản đề nghị của chúng tôi.

Lý do đó là lý do của những người tham quyền cố vị. Thái độ ấy là rằng sự hợp-tác thành-thực không thể có được nữa.

Vì danh dự của toàn-thể dân-chứng người Nam, chúng tôi phải cương quyết phản đối.

Chúng tôi phải từ chức để các bạn cử tri có dịp giả nhời lại thái độ của các ông hội viên Pháp.

Chúng tôi từ chức không phải là đã bỏ qua quyền lợi của dân thành phố.

Khi còn làm việc tại các tiều ban chúng tôi đã cương quyết chi trich các mồn chi tiêu xa phì, đã hết sức phản đối sự tăng thuế, đã đòi bạn chế sự tên theo sức lực của ngân sách thành phố.

Vì thái độ của chúng tôi là với hội viên Pháp đã phải đề đặt, đã phải phản đối sự tăng thuế thái quá (bách phản phu nạp định tăng lên 35%, còn có 25%, rút nhiều mồn tiêu).

Chúng tôi đã từ chức, nhưng không phải lùi bước trước sự tranh đấu.

Nay hôm 20 Janvier chúng tôi đã tuyên bố rõ rệt, sẽ trở lại hội đồng, để tranh đấu trong chế độ hiện thời.

Được tái cử chúng tôi sẽ tiến hành cuộc tranh đấu để trong hội đồng tức nào cũng có một tinh thần cương quyết phản đối sự chi tiêu xa phì, sự tăng thuế và lý, và tất cả mọi sự bất công hàng ngày thường xảy ra.

Nay kính đại, Bùi Ngọc Ái với bà Phạm Hữu Chương, Y-khoa Bắc-ij, quản-đốc nhà thương Ngô-Trung Phan Thanh Giao-xá trường Thông-Lòng, hội-viên Đại-hội nghị tỉnh, và lý-tại Đông-Pháp

QUẦN ÁO TRẺ CON VĨNH-LONG

53 Rue de la Citadelle
HANOI

BẢN BUÔN

Khắp nơi Bông-dương. Lúc nào cũng sẵn hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Giá riêng rất lợi cho các nhà buôn.

Foire de Hué du 10 au 28 Avril 1939 (Stand n° 68)

VĨNH-LONG — SPÉCIALITÉ DE VÊTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL

TẾ THÀNH HOÀNG

TRUYỀN NGÂN của KHAI-HUNG

NGƯỜI TA

dân ông thành
hoàng làng Tiền thiêng
lâm. Mỗi lần rước
ngài là một lần vất và
khô sô cho dân ngài : nào ngài
bay, nào ngài lùi, nào ngài quay,
còn kêu ngài lại đứng ý ra nữa.
Các quan viên tha hồ xoát xoa
van lạy, khấn khứa ngài dù các
còn, ngài vẫn làm ngơ như không
nghe thấy gì hết. Nhưng lúc ấy
nếu không đốt một tràng pháo
thật dài dè mỉng ngài, thì khó
long ngài chịu di cho.

Thế mà năm nǎm ra giêng vào
đêm, vẫn hai lượt dân làng Tiền
phải rước ngài : một lượt từ
miếu ra đình để ngài chứng kiến
các việc hội họp ăn uống, và một
lượt từ đình trở về miếu để ngài
an nghỉ. Khó khăn nhất, mệt
nhọc nhất cho bọn khiêng kiệu,
là quãng đường qua đình Tràng.
Ngài nở rộn, ngài chạy cuồng.
ngài nhảy cẳng như vui thích
khoái trá về một điều gì. Người
ta nói vì đức thánh dinh Tràng
là một vị nữ thần mà ngài
người thích ngay từ trâu ghẹo
chơi.

Dân làng Tiền cũng không ai
phản nǎm về cái thiêng của ngài.
Trái lại, người ta còn lấy làm
hạnh diện được thờ vội vị thần
ma khắp vùng đều kính sợ.
Không phải sợ bóng sợ via,
nhưng sợ những sự tác oai hiền
hiện trước mắt. Một lần, một
đứa trẻ chăn trâu trèo lên cây
muỗm trước miếu, đã bị ngài
quật ngã chết tươi. Lại một lần
một con bé bẽ em đi xem rước
giờ tay chỉ trả kiệu ngài, bị ngài
hành cho một trận ốm thập tử
nhất sinh.

Người ta đua nhau thuật những
phép thiêng của ngài. Câu chuyện
mà người ta hay kể nhất, kè
với một giọng rụt rè, kinh hãi,
là câu chuyện ông tiên chỉ đương
đứng đai bài tế ngài, bị ngài
phạt ngã gục xuống đất tím.
Người thì bảo vì ông tiên chỉ vô
ý hôm trước đã ăn mấy miếng
thịt « cầy ». Người thì bảo đỗ lẽ
sắp không được tinh khiết. Có
người lại quả quyết rằng vì ông
tiên chỉ đã đem rượu ty lên
dâng ngài, nên ngài hành phạt
cho tinh ngò dè từ đây phải dùng
rượu ngang vào việc cúng tế.

Nhưng đó toàn là những lời
doanh phỏng. Và đều không đúng



sự thực. Vì sự thực tôi đã được
chính ông tiên chỉ đại bài thuật
cho nghe, trong một tiệc rượu.
Cố nhiên ông ta say khướt.
Không say đẽ ai đã dam bắt kinh
đối với một ông thần, một ông
thần linh thiêng nữa. Vì dây
chính là một câu chuyện bắt

kinh. Với lại cũng tại mấy chi
dầu quê. Các chi ấy có duyên
quá. Và bong dừa và nhì nhảnh
nói tục luôn miệng khiến ông
tiên chỉ cũng vui câu chuyện,
không kịp nghĩ suy tính kỹ
càng. Trong một bàn tiệc co gái,
thì điều gì mà người ta không

kè, quý bồ gọi được tiếng cười
của cù tọa, nhất là của gái.

Hôm ấy đã khuya, có lẽ quá
nửa đêm. Chúng tôi đánh tờ tóm
ở nhà ông chánh Bà làng Cầm.
Trong số nǎm chán có ông tiên
chỉ làng Tiền.

Bỗng chủ nhân cao hứng cho
đi gọi « nhà trò ». Gặp mùa các
đinh vào đám, làng Cầm có tới
ngót chục cô dâu quê. Và lúc ấy
hát hồn thánh đã xong, các cô
rồi, tìm hẳn thế nào cũng đến
ngay.

Quả nhiên chỉ mười lăm phút
sau đã dẫn đến hai cô, y phục nà
tinh nà quê, cái áo lụa trắng
kiều mới che gần kín cái quần
linh thám. Một cô lại có cả mái
tóc vấn trần làm nồi hồn cái mặt
tuy hơi khô nhưng rất cần đối
để thương. Đứng bên hai cô, anh
kép mắt ngài ngủ, ôm đàn há
hoặc mõm ngáp lấy ngáp dè.

Chủ nhân nhờ người cầm bài
đề xuống nhà giục đồ nhầm và
cháo gà. Nhưng một ông khách
có nhã ý xin tan cuộc tờ tóm,
tiền góp còn bao nhiêu sẽ chi
tất cả cho cô dâu. Tôi nhìn đồng
báo trong khay và đếm nhầm :
có lẽ tới được ngoài hai đồng.
Đối với cô dâu quê, chỉ như thế
cũng đã hậu.

Rồi tiếng trống, tiếng đàn,
chen tiếng hát. Hết bắc - phản
sang thét nhạc, hát nói. Rồi mâm
rượu bung lên.

Đến lý bà thì ai nấy đã chuench
choáng men, tiếng nói che lấp
tiếng ca. Một người chừng đã hát
cô dâu tinh, ép chị Tứu hâm nhà
báo một câu.

Chuyện bắt đầu nồng nàn, và
sô sảng, và tục tĩu. Quan viên
nói tục, cô dâu nói tục. Họ quanh
quẩn, vui thú trong những ý
tưởng dâm dัง. Hết chuyện
người, họ nói đến chuyện thần,
chuyện dâm thần.

Tôi chợt nhớ tới ông thần
thiêng làng Tiền. Và tôi hỏi ông
tiên chỉ :

— Nghe nói đức thánh xã nhà
thiêng lâm, phải không ?

Gặp lúc tỉnh, chắc ông chỉ —
tiếng gọi tắt chúc ti ên chỉ — đã
trầm trồ ca tụng « đức thánh ».
Nhưng hiện ông ta say, say túy
lúy cùn khôn, nên chẳng kịp giữ
gìn nữa, buột miệng đáp liền :

— Có nhẽ ngài thiêng lâm.
Nhưng bảo ngài thiêng mà quật
lời ngã giữa lúc tôi đứng đại bài

Chemisette — Maillot de bain

Quý ngài về xem tề Nam Giao và Hội Chợ
Huế, xin mời lại thăm gian hàng số 26,
ở đây có trưng bày các kiểu Chemisette
và áo tắm bể của hiệu dệt

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUE — HANOI

TÉL. 974

thì...

Ông chỉ chưa nói dứt câu đã cười thê lèn, vừa cười vừa đậm tay đòn đốp xuống dùi chí Tứu ngồi kè bên. Tứu nhích lùi ra nói :

— Dễ thường thành ốp vào ông hay sao mà ông hành em thế?

Ông chỉ cười càng to :

— Ủ ! thầu nhập vào ta rồi đây.

Tôi tò mò nhìn ông ta, và thấy ông ta đòi khác hẳn. Mọi khi ông ta hiền lành, lù dù nứa, thế mà lúc này mắt ông ta long lanh sáng, miệng ông ta cười rất có duyên. Ông ta bứt cái khăn xếp vứt lên giường, — vì chúng tôi ngồi uống rượu ở sàn gác, — đè lộ cái trán cao và bóng, cái trán có vẻ thông minh lắm.

Và tôi đoán chừng có nhiều điều hay hay trong câu chuyện tế thần. Cố giữ nghiêm trang tôi hỏi :

— Vậy ra không phải thánh ngài phạt ông?

Ông chỉ vẫn cười :

— Khô... ông !

Tứu cười lúi lỉnh tiếp luôn :

— Lại còn không. Hôm ấy em cũng có đấy, em trông thấy cả, em còn lạ gì. Đây này...

Ông chỉ cãi :

— Không phải... thực ra...

Nhưng một người gạt phắt :

— Thì hãy để chị Tứu nói dã nào. Chị trông thấy những gì, chị Tứu ?

Tứu kè :

— Lúc ấy dẫn rượu. Em với chị Miện bắt bài. Em thấy ông chỉ đứng đợi bài, bỗng khom khom cong người lại, rồi đến lúc xướng « tựu vị » thì ông chỉ ngã vật ra bất tỉnh nhân sự. Thế mà còn bảo không phải thánh phạt.

Mọi người, cả ông chỉ, cười vang. Rồi ông chỉ ung dung đáp :

— Thế mà không phải thánh phạt, mới chết chứ. Vì tại sao thánh lại phạt tôi ? Ủ, tôi hãy hỏi chị, tại sao thánh lại phạt tôi ? Hay trước khi vào tế tôi có nghịch ngợm chi nên... uể tạp..

Tứu cũng chẳng vui, nhỉ nhảnh :

— Chính thế !

Khiến tiếng cười càng vui. Tôi nóng nảy muốn biết ngay câu chuyện, liền chém :

— Nếu không phải thánh phạt, thì xin ông cho biết sự thực.

— Vâng, và tôi xin kè có đầu

đọc chúc, các ông thông xướng, các ông chước tầu. Rồi tiếp :

— Tới tuần rượu thứ hai, tôi thấy... thế nào ấy ở ngang thắt lưng, như tự nhiên bụng thóp lại, dẹp lại, làm cho cạp quần rộng ra không sát liền với da bụng nữa.

Ông Nghệ, ông Khôi dẫn rượu vào hậu cung đã trở ra, và ông Thuần sắp xướng : « tựu vị » để minh di vòng mép chiếu về đúng chỗ cũ. Làm thế nào, bây giờ ? Một chi biết hai dùi, hai gối khép chặt lại nhau cho cái quần khỏi tụt bắn. Nhưng lúc đi thì còn khép làm sao ? Chẳng nhẽ nhảy hai chân mà đi...

Cử tọa lắng tai chủ ý nghe, đến đáy như không giữ được nữa, ai nấy vỗ tay cười ngọt. Nhưng ông chỉ vẫn thản nhiên kè tiếp :

— Đầu tôi nóng bừng. Mồ hôi trán chảy từng giọt xuống chiếu. Vài giây nữa, chỉ vài giây nữa nếu không quả quyết, nếu không nghĩ ra mưu gi thi thực... mất hết danh giá. Hai tay tôi mấy lần định thò vào trong bọc, rồi lại ngập ngừng thôi, như có người giữ gìn lại không cho làm cái việc bất kính....

Tiếng cười lại nỗi. Một người nói :

— Thánh giữ tay ông đấy.

— Thế về sau ông làm thế nào ?

Đành buộc lại cạp quần chứ ?

— Khô... ông. Nếu buộc lại thì đã không có chuyện... Lúc bấy giờ óc tôi rối loạn. Như có trăm nghìn tiếng xui giục bên tai... Bỗng tôi mê man tưởng thoáng nghe thấy câu thi thầm : « già tăng ngất đi ! » Thế là tôi ngồi ngay xuống rồi ngã vật ra, mõm ú ớ kêu... tôi cũng chẳng là dì kêu những gì...

Cái gác hép của ông hành Ba vang lên những tiếng cười thê và những tiếng đậm chân vỗ tay. Tôi nghĩ thầm :

— « Ủ có thể chứ ! chẳng lẽ ông thành hoàng mà lại vật ngã được người ! »

Khái-Hung

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY MẤY
80, Av. Grand Boeddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên
những người trong tên của và sự
sự như thường đã xảy ra

TRÉ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui,
muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc
bà HOÀNG - XUÂN - HÂN
47, phố Tràng-thi (Rue Borgnis Desbordes)
HANOI

Đo nhà chrysanthemum sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới sẽ,
tất nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

PLACE VENDÔME

PARIS

Mua mau kèo hèt :

1-) LÀM BÌ của Vũ-trọng Phụng Giá 0\$60
Tại làm sao con nhà ủi lái đì làm đì ? Cảnh Lam đì của Vũ-trọng Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy !

2-) TẮT BÈN của Ng-tắc-Tổ Giá 0\$30
Cáu này sẽ cho ta biết cái trái xã-hội khi tôi đến từ pia. Thời là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ luồng cũ.

3-) THANH CƯƠM BẠCH NGỌC của Phụng-Trí Giá 0\$35
Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở za mua có 3 cuốn ph

ip.50 (cả cuốn) bằng tem cũng được cho.

NHÀ IN MÃI-LĨNH Hanoi

VÀI CON SỐ

N HÀN dịp ngày kỷ niệm Montesquieu, một danh sĩ nước Pháp trong thế kỷ XVIII, các con cháu ông đã đem bán đấu giá những bản thảo và các thư từ ông để lại: bản thảo cuốn *Vạn pháp tinh lý* - « L'Esprit des lois » đã được Quốc gia thư viện mua 401.000 quan (4 vạn 1 trăm bạc). Ba mươi sáu bức thư của nhà văn, với những thư từ mà các bà bạn gửi cho ông, đều bán với 13.500 quan và 34.500 quan.

Cách mấy tháng trước, trong một buổi bán đấu giá khác, bản thảo quyền *Jocelyn* của thi sĩ Lamartine cũng bán tới 200.000 quan.

Những con số ấy đủ khiến cho các nhà văn bên ta mơ màng. Đã đánh giá trị một tác phẩm không ở chỗ báu đắt hay rẻ, nhưng mà.. bốn vạn bạc thật là một con số rất lớn. Con số ấy chứng tỏ rằng bên Pháp, và ở các nước khác bên Âu châu, người ta trọng các nhà văn và tác phẩm họ sản xuất. Nó lại còn chứng tỏ rằng văn chương các nước ấy có nhiều độc giả, những độc giả ham đọc, mà dì mua một cuốn sách cũng là một cái cần như những sự cần khác, nếu không hơn.

Kết quả của cái tình thế sung sướng ấy? Là các nhà văn có thể sống dư dật bằng tiền bán các tác phẩm của mình, có thể coi viết văn là một cái nghề độc nhất, không cần phải bận tâm đến các vấn đề sinh sống khác ngoài sự trước tác. Chứ có ai đến nói với tôi rằng văn chương không có liên lạc với tiền tài, rằng nghề văn cần phải là một nghề thanh khiết, rằng nhà nghệ sĩ sẽ cao quý hơn nếu không bận tâm đến những cái lợi vật chất nhỏ nhen. Không, bây giờ người ta có bằng cớ chắc chắn rằng những xứ mà văn chương phong phú nhất là những xứ có nhiều văn sĩ nhà nghề. Còn về những điều dị nghị ở sau, chưa bao giờ ai chứng thực rằng một André Gide, một Romain Rolland, trong khi thu hàng vạn bạc, đã không làm đầy đủ được cái sứ mệnh, cái thiên chức của nhà văn.

Trong một xứ mà nghề văn kbiến người theo đuổi nó cũng sống được như khỉ làm trại nghề khác, người ta không thấy những cảnh thương tâm các nhà văn bị những kẻ vô lương tâm lường gạt và đâm

giá, các nhà văn mà bao nhiêu thi giờ tốt đẹp và rồi rào đèn phải dừng vào việc mua sinh vật.

Cái nghèo khổ chỉ nên thơ trong tưởng tượng; sự thiếu tiền giống như bệnh ung thư: nó nhầm nát tài năng, làm cản cỗi trí lực, và đôi khi còn đe những dấu vết không hay trên công việc sáng tạo của nghệ sĩ.

Những con số bên Mỹ, Anh và Pháp hay Nga khiến cho chúng ta đáng mơ ước: ở Nga, có tác phẩm xuất bản tới vài triệu cuốn, (do chính phủ ấn hành), và như vậy, có thể bán một giá rất rẻ cho moi người cùng mua được: độc giả được lợi, nhà văn cũng được nhiều lợi, và còn cái lợi quan trọng nhất nữa, là một số độc giả nhiều hơn. Tác phẩm được phổ thông rất rộng rãi. Ở Mỹ và ở Anh, một cuốn sách của một nhà văn nổi tiếng có thể chắc chắn bán được hai, ba mươi vạn bản, mỗi bản giá bình thường từ 20 quan đến 30 quan (*Fontaine* của Charles Morgan, *La Grande Rue* của Sinclair Lewis, bán năm vạn bản trong ba tháng). Ở Pháp, mà sự xuất bản sách đã kém hai nước kề trên, chúng ta cũng thấy những con số tương tự như thế; hàng năm, cuốn sách được giải thưởng Goncourt, có thể bán chắc chắn ít nhất mươi vạn quyển. André Gide, Henri Barbusse, Pierre Benoit đều giàu có hàng vạn bạc.

Còn ở bên ta? Trừ một, hai quyền có một số ấn hành đặc biệt, còn bình thường một cuốn tiểu thuyết không đi qua số ba, bốn nghìn. Những tác phẩm về loại khác, khảo cứu, thơ ca, phóng sự v.v. lại bán ít hơn. Mà giá trung bình một quyền sách từ ba hào đến năm hào; quá cái giá tầm hào không ron ai mua nữa. Người ta có ngót hai mươi triệu người; tính ra cứ năm trăm người mới có một người mua sách. (Tính số người mua, chia số người đọc, kẽ cả người mượn sách đọc, thì cũng khá hơn một chút, một chút thôi!).

Nhà nghệ sĩ bên ta, tuy vậy, rất nhún nhường: họ không cần gì nhiều mới đủ sống. Họ chỉ cần một số tiền rất nhỏ mọn hàng tháng, một cái gác tro côn con, dù ít tiền mua sách và giấy, là lấy làm mãn nguyện rồi. Uớc gì các độc giả, mà những tác phẩm sản xuất trong tình thế khó khăn ấy đã làm cho cảm động, các độc giả từ đây yêu mến văn chương và cái thú đọc sách hơn một chút nữa; các độc giả khiến cho các nghệ sĩ được thành thạo chút nữa: đó là cái công quả quý nhất mà họ giúp cho các mỹ thuật, và riêng phần văn chương của nước nhà sẽ (có một tương lai phong phú và rực rỡ hơn nhiều).

Thach Lam

Ngày trong lâm, lá êm, hoa đẹp quâ.
Nhân sắc or! cây có chồi đầy sao;
Tháng giêng cười, không e lệ chút nào.
Bùa với cảnh của bướm chim rồi râm.
Ai có biết mùa xuân lên nặng lâm
Trên cánh hồng và trong những trái tim?
Nghe điện lòng hướng ứng với ca chim,
Tôi tự thấy lạc loài trong nắng phơi...

Mở miệng vàng... và hagy nói yêu tôi...
Đau chỉ là trong một phút mà thôi...

Bà bao lúc mầu hoa đêm nhớ tôi;
Biết nhớ ai? đánh chỉ nhớ xa xôi;
Lời ái ân ngừng lại ở nơi mõi.
Mặc ánh sáng tha hồ reo trên nôi.
Năm nay, lại vương bồi hồi gió sơ...
Năm nay, hương giây lại tối bồi hồi...
Một trời mơ đương cầu nguyện trong tôi,
Chờ một tiếng đê đừng nên hạnh phúc.

Mở miệng vàng... và hagy nói yêu tôi...
Đau chỉ là trong một phút mà thôi...

Cần chi biết ngày mai hay bữa trước?
Gần hôm nay, thì yêu dấu là nêu:
Tôi ưng dùa, người hãy cợt thân nhiên:
Ta trưởng tượng một tình duyên mới nụ.
Người được nói, tôi được nghe là đủ;
Thực càng hay, mà giả đổi lại sao?
Gặp nhau đây, xin mắt cứ ngọt ngào,
Và thầm giọng đê cho xuôi bối gọi...

Mở miệng vàng... và hagy nói yêu tôi...
Đau chỉ là trong một phút mà thôi...

Hồi nhan sắc, ngại ngùng chi không nói
Cho trời thêm xanh, cho cảnh càng xinh,
Cho dư âm vang động của lời tình
Làm êm ám đôi ngày xuân trống trải.
Tôi lắng đợi! nhịp lòng tôi dừng lại!
Tôi cần, tin! tôi khao khát được nhầm!
Cho tôi mơ một ảo tưởng thảm trầm,
Và mặc kệ! nếu đó là lỗi trá...

Mở miệng vàng! và hagy nói yêu tôi!
Đau chỉ là trong một phút mà thôi!

1936-1939.

Xuân-Diệu.

MI ƠI YÊU

Cải chính — trong bài « Những kẻ đợi chờ », có in nhầm chữ *vặm* thành chữ *vặn*: (*gột vặm kêu nhanh trước cửa nhà*); trong bài « Buồn trống », chữ *rợn* và chữ *knorri* in thành chữ *rộn* và chữ *khói* (*mắt lịm thêm rộn ánh khói voi*)

Tắm bè

Mua áo tắm bè nên chọn cẩn thận. Áo may khéo mặc vừa dễ chịu vừa tôn vẻ đẹp thân thể.

Hiệu dệt NAM-HAI

45, RUE DU LAC - HANOI

(en face pagode Ngọc-Sơn)

CÓ NHIỀU KIỀU ÁO MỚI CHẾ RẤT NHÃ — GIÁ HẠ

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

V

DÈN ĐỎ vừa bật. Căn phòng bỗng trở nên một lồng hoa dù các màu sắc sặc sỡ lấp lánh trong ánh sáng hồng. Tức thì, ở phía trong âm nhạc cử, nhịp khoan thai diệu du dương. Khắp mọi bàn, mọi xó, lối nhô những người đứng dậy.

Tinh, ngồi đá đưa chân, uể oải nhìn bóng người lờ mờ đèn, xám, nâu, hoạt động xen nhau tiến đến phía kỵ nữ Kính cầm diều thuốc lá dương hút giờ dí đầu cháy xuống đĩa tàn, hỏi :

— Thế nào ? Nhảy nữa chứ ?
— Thôi, mệt rồi. Anh có muốn nhảy thì cứ việc theo anh Nhiếp.

Tinh hất hàm nhìn sang bàn bên cạnh. Nhiếp đương cúi đầu chào một cô vũ nữ nhỏ nhắn tay chống cằm, mắt lơ đãng nhìn xuống chân như không nghe tiếng âm nhạc bắt đầu và tiếng giầy nhộn nhịp.

Kính vừa toan đứng dậy, thì cánh cửa phòng mở mạnh và một người đàn ông bước vào, có vẻ vội vàng. Tinh và Kính cùng kêu lên :

— Ô kia ! Anh Duy.

Duy cố mím cười trả lời, nhưng nụ cười dừng lại thành một cái nhếch mép vô nghĩa, lật lèo. Kính niêm nở bắt tay Duy, hỏi :

— Về lúc nào thế ?

— Vừa vê xong.

Duy nhìn chung quanh, xoa tay nói :

— Vui quá nhỉ !

Tinh đưa mắt nhìn Kính, như muốn bảo : « Đây, em nói có sai đâu. Thế nào hắn cũng bò về », rồi mím cười :

— Ở đây thì bao giờ cũng vui ra phà. Anh muốn gì ? Nhảy nhé ? Hay uống dã ?

— Cả hai. Rượu trước, nhảy sau.

Duy giơ tay vẫy bồi, rồi cất tiếng cười vang. Kính bảo sê :

— Suy... cười sê chứ. Người ta dương nhảy.

Nhưng Duy dã im bặt, ngồi nhìn những cặp trai gái quay lượn, mắt đăm đăm như dè hết tinh thần vào cuộc khiêu vũ.

Thực ra, trí chàng đương rối loạn những tư tưởng hỗn độn, hắc ám. Từ hôm chàng nhận thấy sự cô quạnh của linh hồn và bắt đầu ngờ vực đến hạnh

phúc và lý tưởng của mình, Duy dám ra lo nghĩ băn khoăn. Cuộc đời giản dị và êm đềm của chàng Duy không thấy hoàn toàn như trước. Chàng có sức quên những sự thất bại, hăng hái về làng Hậu Nâu, sang ấp Thương nông đem những sự cải cách mơ tưởng ra giảng cho tá điền, nhưng lần nào

làng theo lối mới, chàng chợt thấy sự ngạc nhiên kinh hoàng lộ ra trên nét mặt họ, và hôm sau, chàng ngẫu nhiên nghe một câu họ bình phẩm : đối với họ, Duy có lẽ điên. Chung quanh, thành kiến mạnh mẽ và kiên cố quá, sự ngu dại đầy đặc quá, Duy có cái cảm tưởng rằng

thảm một góc rừng, như bão sứ tàn tạ của mùa xuân và của sự bình tĩnh trong linh hồn Duy. Tôi đến. Duy ngồi đọc sách trước đèn không thấy lòng êm ả dần ấm nữa ; chàng đọc chưa hết trang giấy đã dừng dậy, bước ra biển nhìn những ngôi sao thi nhau lấp lánh trên cao thẳm. Sự bình tĩnh mênh mang của khoảng khống, Duy cảm thấy sai nhịp với tâm trí chàng, cũng như mọi vật chung quanh. Những buổi tối ấy, tất cả nỗi vui ngày thường của Duy bỗng ngầm ngầm khiến chàng đau đầu. Mọi lần lúc Duy ngưng đọc sách, Thơ đem dàn tranh ra dạo mấy bài diệu cõi, Duy mê mải ngồi nghe những tiếng trong ngắn naga, tâm trí nhẹ nhàng như theo tiếng đàn lên cao. Đến bây giờ tiếng đàn chàng nghe thấy nặng nề, buồn bã, và lúc Thơ ngừng tay, âu yếm nhìn chàng như thảm mong âm nhạc vẫn làm Duy sướng. Duy cố nhếch môi nụ cười, nhưng là một nụ cười già dỗi. Đã có lần Duy muốn đem phân tách nỗi lòng cho Thơ biết, nhưng thấy nàng ngày thơ qua ; Duy e sợ khóc của chàng chỉ có cái kết quả vung vè là khiến Thơ sợ hãi và buồn rầu.

Thế rồi một buổi chiều mây đen dùn lên khắp trời, giao sự buồn bã xuống dòng vàng. Duy băn khoăn quá, dè lại rái chữ cho Thơ rồi lấy xe ô tô ra đi, không định là đi đâu, như chỉ dè trốn sự bức rọc chân nón dương chiếm cả tâm hồn. Lúc chàng cho xe chạy thật mau, và nghe gió thổi lùa bên tai, Duy thấy người nhẹ nhàng dễ chịu hơn. Chiếc xe vùn vụt bay trên đường ; những cây gạo nhỏ xù ở xa lại gần và lớn lên rất nhanh tảo lá lèn trên trời vụt biến đi ; Duy tờ mờ nhìn cái cảnh ấy hiện ra không biết là hao nhiêu lần, tâm trí không vào một chút lô buồn nào nữa. Nhưng đến lúc Duy đã quen với tốc lực, tay chàng đã nhu nhã, mây lái theo con đường trắng, thì chân chàng dần hết soga, Duy vẫn trở lại vơ vẩn bỗn khoán.

Thấy Duy ngồi thử, buôn rã ngồi ngợi, Tinh sẽ dập lửa hay hỏi :

— Anh nghĩ sao ?
Duy giật mình, vội nói chua :



cũng như lần nào. Duy nghiệm ra rằng họ từ hứa cho xong chuyện như để lấy lòng chàng, rồi dàn lại hoàn đấy. Có lần Duy hết sức công kích những tục lệ cõi trước mặt một đám nông dân, nên lên sự phẫn định, tò chừng

mình chỉ là một con ruồi mắc trong một cái màng nhện, vùng vẫy mãi không sao thoát ra được. Luôn mấy hôm sau, Duy không buồn đi đến đâu, tâm trí loay hoay với sự chán nản. Trời đã bắt đầu oi bức, hoa gạo đã



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và
Chemisettes
Xin nhớ : MANUFACTURE
CU GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi
Tel. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

— Không... Tôi mãi nhìn xem
cô mặt nào là không.

Kinh ngạc lưỡi:

— Vẫn con Thị, con Lê, con
Mạc, con Tuyết... Cô lẽ chỉ con
Lý là «ta» chưa biết mặt.

Duy vỗ chầm chừ nhìn một kỵ
nữ loát thoát trong bộ áo cảng
xanh ngọc, uể oải bước theo điệu
dàn trong tay một chàng to béo:

— Cò phải con bé kia không?

Bích thi:

Duy mím cười:

— Hình như cô ở nước chìm
chịch mới đến. Tao nhìn mãi
mới thấy.

Tinh bột cười, đưa mắt liếc
Duy một cái thật nhanh.

— Cái anh này động thấy mă
là pha trò. Sao mà vui tính thế.

Duy mím cười mai mỉa. Rồi,
như muốn xua đuổi hết ý nghĩ,
chàng quay lại vồn vập hỏi Kinh:

— Ai như thằng cha Nghiệp?

— Chính nó.

Lúc ấy, âm nhạc vừa ngừng,
đèn điện bật lên một loạt, trả lại
căn phòng cái không khí náo
nhật. Kinh bắc loa vào tay gọi:

— Nghiệp ơi! Khương Duy
dày.

— Khương Duy đấy à? Hết
đau bụng chưa?

Cả bốn người cùng cười.
Nghiệp lay mái tay Duy:

— Đóng dù cả, vui quá. Uống
cho thật say rồi nhảy xuống sảng.
nghe chưa?

Duy cười sảng sặc, nâng cốc
nói:

— Nào thì uống cho thật say.

Rồi chàng uống một hơi cộc
cốc. Người bồi vội vàng rót đầy
cốc khác. Duy mặt đỏ gay, vẫn
cười nói như nắc ně, nói huyền
thien không lúc nào ngừng. Mỗi
lần chàng pha trò là một lần các
ban cười ò lên, rồi Duy cười
theo và cười to hơn mọi người.
Mấy cô vũ nữ đương ngồi uể oải,
mệt mỏi, nghe tiếng cười ròn rã,
nhưng vui lây, nét mặt tươi
tinh bắn lên.

Bỗng đèn đỏ lại bắt đầu sáng.
Duy choáng váng đứng dậy, mời
Tinh khiêu vũ. Chàng cố đặt
chân cho thật ăn nhịp với điệu
dàn du dương, như muốn hưởng
lại cái thú say sưa của cuộc khiêu
vũ, và Tinh chàng đỡ trong tay,
Duy thấy nhẹ nhõm và êm ái
bước heo. Bỗng Duy có cái cảm
giác rằng Tinh ôm xát lấy người
chàng, đòi vú chịu lấy ngực Duy,
trong khi Tinh ngược mắt lên
nhìn chàng. Duy rung mình nhìn
về mơ màng lảng lơ của đôi mắt
đen mà chàng thấy sâu như vực
thẳm. Mùi phấn và mùi nước
hoa xông lên, nồng nặc, vê ra
trong tri tưởng tượng của Duy
cả một đời giang hồ ghê tởm.

Chàng vọt thấy hiện ra trước
mắt những hình ảnh nhuốm
của đời truy lục cũ, và một sự

ngao ngáo như sự thất vọng đưa
lên chén lấy rồ Duy.

Chàng với ngánchez di nơi khác
để tránh sự quyến rũ luringe
của quá khứ. Bên tai chàng sẽ
sẽ đưa lên một câu nói âu yếm:

— Anh Duy của em.

Duy nghe lời nói của Tình tựa
bờ như một vết bùn bẩn lên gợn
bần tâm hồn chàng; Duy ghê
tớm muộn rời bỏ người vũ nữ
đương áp thân mình vào người
chàng, da thịt rung động, vì thú
nhục dục rạo rực.

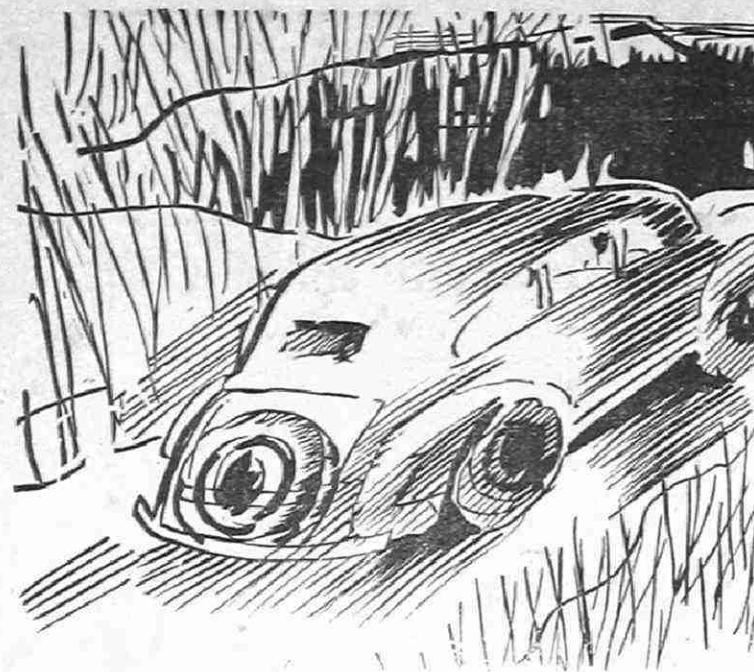
Duy lấy hết tình thần nghe

quay lượn, những cảnh là gối
lấp lánh màu tia, những giấy hoa
giấy quấn ngang dọc trên trần.
Duy có cái cảm tưởng rằng toàn
là hư ảo.

Trong cảnh trí hư ảo ấy, tiếng
nói của Tình có vẻ hư ảo hơn:

— Duy, Duy, đêm nay... đưa em
về nhé.

Với lời hứa hẹn đầy ham muốn
ấy, Duy vọt thấy trở lại tất cả
những cảm giác ghê tởm ban
này. Tình dương là lợi dụng đầu
vào vai Duy. Chàng nhận thấy
bối rối ở người đàn bà truyền



tiếng âm nhạc rộn ràng, dễ quên
di, quên cuộc đời chung quanh,
nỗi ghê tởm mới đến, và sự
buồn nản cố cựu. Chợt trong âm
nhạc, Duy nghe vang vẳng có
tiếng đàn tranh của Thơ, tiếng
đàn trong vắt chàng thường nghe
những đêm thanh vắng. Cuộc đời
em thầm, trong sạch hiện ra, như
một giấc mộng đẹp giữa sự thực
xấu xa, nhơ nhപ, và khuôn mặt
thanh cao của Thơ, Duy thấy mờ
màng ở khoảng không đương
nhìn chàng như trách móc.

Duy buột miệng tự hỏi:

— Sao ta lại ở đây?

Chàng ngạc nhiên như đương
sống một cuộc đời không thực;
ánh sáng đỏ và đặc lờ mờ chung
quanh, bóng người hoạt động

sang người chàng như thảm sự
nhơ nhപ vào quần áo da thịt
chàng.

May sao, lúc đó tiếng đàn im
bặt. Duy thở mạnh, ày Tình ra
Kinh cung vừa khiêu vũ xong,
vô vai hỏi:

— Nhảy nữa chứ?

Duy lắc đầu, Kinh nói luôn:

— Thế thì về nhà tờ chơi. Lu
bù một đêm. Nghiệp ơi! Thu ơi!
Về thôi.

— Về thì về. Về đâu có rượu
uống là được rồi.

Duy im lặng theo bạn ra ngoài
tiệm khiêu vũ. Sau những chùm
lá sầu den thảm, mấy ngôi sao lấp
lánh như ở một cõi xa xăm nào.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo

Phụ huynh học sinh nên biết

Trường THĂNG-LONG (phố
Bourret, Hanoi) xin bá cáo đê
phụ huynh học sinh biết:

Cũng như ở các trường công,
vì muốn cho học trò gắng sức
để chóng tân tới, nhà trường
định bắt học sinh cuối năm
nay và từ năm sắp tới phải
thi lên lớp. Thể lệ định như
sau này :

1.) Chỉ những học sinh nào
có hạnh kiểm tốt và đủ điểm
về kỳ thi đệ nhị lục cả quyết
(compositions du 2^e semestre)
mới được lên lớp khôi phái thi.

2.) Những học sinh nào
không đủ điểm, hết nghỉ hè
vào học, phải thi lại. Nếu hội
đồng khảo thi xem còn kém thì
bắt học lại lớp cũ; nếu xét kém
quá thi bị loại hẳn.

3.) Những học sinh nào [hạnh
kiểm xấu hay đi học thất
thường sẽ bị loại hẳn.



Những điều lệ kè trên tuy
rằng rất ngặt, song rất có lợi
cho học sinh ham học, và hợp
với các ý muốn của các phụ
huynh học sinh: vậy phụ
huynh học sinh có con em
theo học tại bản trường xin
nên chú ý đến mà khuyên con
em cố gắng học tập.

Trường

Thăng Long

lai cảo

RUE BOURRET

Téléphonne 885

Docteur

Cao Xuân Cám
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:
BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại:
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hồ Hợp-Phí)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 35 một quyển

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỗ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS
52, phố Đồng Khởi, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Các tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-ý lấy một ống thuốc échantillon

TRÔNG TÌM

Công dụng của THỦY TINH trong kỹ nghệ

DÃ mấy năm nay người ta có nói đến việc làm nhà bằng thủy tinh. Sống trong những nhà ấy, ta sẽ được hưởng rất nhiều ánh sáng và khí nóng mặt trời, cũng tựa như cây trồng trong nhà kính.

Thực ra thì người đã làm được những ngôi nhà lớn mà những cốt sắt hay bích-toong cốt sắt chiếm hết ít chỗ hơn là những khung cửa của ta.

Được vài năm nay, người ta đã tìm được cách dùng thủy tinh để dệt vải may quần áo. Những sợi bằng thủy tinh nhỏ hơn tóc, nhẹ bằng nửa sợi tơ và khi dệt thành tấm không cứng và ròn như thủy tinh thường; sợi ấy dai, giặt được, và ngoài ra, giá vốn còn hạ nữa.

Ở Đức người ta đã may quần áo mặc trong bằng hàng thủy tinh.

Nhưng quần áo ấy còn có một tính cách lạ riêng khiến một ngày kia có thể trở nên rất qui.

Người ta biết — hay không biết — rằng gần đây các nhà bác học đang nghiên cứu những bí mật của những luồng điện ngắn, và khoa học đang chế tạo ra một thứ khí giới mới mà người ta gọi là « ánh sáng giết người » (rayon mortel). Đó là một sự thực chứ không phải một tin bịa,

Hiện nay những nhà bác học ở hầu khắp các nơi đương nghiên cứu về vấn đề này, mà kết quả xem ra có phần chắc chắn. Thứ « ánh sáng giết người » ấy hẳn sẽ trở nên một khí giới lợi hại của chiến tranh sau này.

Nhưng, quần áo may bằng hàng dệt bằng sợi thủy tinh có thể sẽ trở nên sau này một thứ « khí giới » để chống lại sự tai hại của ánh sáng ấy: người ta sẽ dùng hàng thủy tinh để may quần áo lính, làm cả « găng » và mặt nạ để che tay và che mặt.

Trước đây hai mươi năm, một ông Jules Verne nào đã đám tiên tri rằng những « quần lính mai

sau » (đây là đầu đề một cuốn truyện) một ngày kia sẽ... mặc toàn bằng thủy tinh?

Thời đại của thủy tinh

Thời đại của thủy tinh chính là thời nay. Khi các bà muốn mua một cái áo lụa thi phún nhiều các bà thay vào bằng cái áo thủy tinh nhỏ sợi.

Quần áo mặc trong bằng thủy tinh, thủy tinh pha cao-xu để dệt vải phủ giường nhà thương, bắc đèn thủy tinh cháy thành ngọn lửa

sáng trong, gạch thủy tinh để làm nhà, gạch ấy không trong suốt mà đẽ lợt qua được 86,5 phần 100 ánh sáng mặt trời... đó là những cách áp dụng mới đây về thứ vật liệu đáng chú ý ấy.

Thứ thủy tinh đẽ cho các nhà nông dùng phủ cây trồng như bông hắp, sợi nhỏ hơn tơ mười lần mà gấp đôi lại không gãy. Những cây non được phủ bằng sợi thủy tinh ấy lớn hơn, xanh hơn và mạnh hơn những cây che bằng rơm rạ xưa nay.

Quần áo bằng sợi thủy tinh trông như lụa nhỏ sợi, chịu giặt và bền,

Người Mỹ dùng gạch thủy tinh làm nhà mỗi ngày một nhiều. Gạch ấy ngao cảm khi nóng và tiếng động rất tốt và tránh nạo cháy một cách chắc chắn.

Và lại lau chùi gạch ấy cũng dễ dàng như lau một miếng kính cửa thôi.

(Robinson)

M. dịch



Chữ « tài » (tiền) liền với chữ

CÓ THÈ GIỒNG GIỌT TRÊN ĐẤT MẶN KHÔNG ?

BÌNH THƯỜNG người ta cho là rất khó sinh lợi trên những đất mặn, nhất khi nào đất ấy có trên 1 phần 100 muối bè. Tuy thế người ta có thể giội giọt ở những đất có nhiều muối hơn nữa, song có một điều là đất ấy phải có trên 50 phần và giàu chất của sinh vật và thảo mộc mọc nát ra. Như đất ở bờ biển tỉnh Ven se vốn đã mặn lắm mà người ta còn phải cho tới từ 20 đến 25 can muối bè vào mỗi thước khối phân và dùng nước mặn chế vào phân loãng bay trôi vào phân đặc.

Ngoài ra nếu chất mặn nhiều quá 2 phần 1000, người ta dùng đến một trong những cách sau đây: khoan sâu xuống đất, khi có một lớp đất sét ở trên một lớp đất cát; khai rãnh cho thoát nước; đào những hố sâu và mưu. Nobe sẽ thoát đi chóng và mang theo chất muối trong nước khiếu cho đất đỡ mặn đi nhiều.

Song có một điều nên chú ý là bù đất mặn thì nên giồng những thứ sao này thích hợp hơn: hương mạch, khoai tây, măng tây, artichaut.

(Marienne)

« ghêl toán pháp » rằng người ta có thể coi cái khoa học ấy như một cuộc giải trí rất dễ chịu, khiến trí ta phải làm việc, khêu gợi những hình ảnh làm cho ý nghĩ được sáng suốt và rõ rệt, cho ta quen trọng rõ và đúng, luyện cho óc ta xếp đặt một cách minh bạch rõ ràng.

(Le Capitaine-Robinet)
M. Dịch

Lời tâm sự của võ sĩ Vũ Ôn (giáo sư Gong Trà Kha)



— Ông, tôi không bao giờ dạy nhầm, tôi xin gửi thư về tôi có thể xem chữ mà đoán được tính

Từ trước đến nay, sau khi học Song ở Cao Môn và tôi đã từng lấy tài nghệ ra để truyền bá lại cho đồng bào được bao nhiêu người thành tài, đã hoàn toàn có công để tránh những sự nguy hiểm rủi ro, đã chữa khỏi hàng ngàn người bị bệnh thần kinh (Système nerveux), đã dùng búa chiếu tài để giúp nhiều người bị suy yếu, béo phì thành phái đạt thành công, và búa gõa nhân đạo để gây hạnh phúc gia đình cho bao uy chưởng chẽ nhau, rồi thành hòa hợp, v.v.

Hàng ngày tôi nhận được nhiều thư khuyên tôi nên cẩn thận trong sự truyền được đúng như thế cũng như có kinh nghiệm về khoa trưởng số của tôi, ở xa xin gửi thư về tôi có thể xem chữ mà đoán được tính

nết người, xem tướng mặt (Physiognomie), xem tướng chữ (graphologie) xem tướng tay (chiromancie), tôi đã từng kinh nghiệm nhiều rủi ro này lại muốn đem tài mọn ra công hiến đồng bào. Vày các bạn muốn biết rõ tướng tài hạnh phúc của mình, đừng cõng danh ra sao, nhân duyên như thế nào, cõa hông vắng khách tự nhiên đồng, hãy viết thư về cho tôi.

VĂN HẠN
TIỀN VĂN
HẬU VĂN
NHÂN DUYỆN
KẾ THỦ
SANG HẸN

Học Gong Trà Kha lối hàn thư, mandat 3p.00
Búa chiếu tài, búa gõa nhân đạo, búa thương 3p.00
Xem tướng tay (in rõ hai bàn tay vào giấy kẽm theo tuổi 1900)
Xem tướng mặt, gửi ảnh face 6x9 (xem chữ với kẽm theo tên tuổi ngày sinh)
Hỏi han xin kẽm có 3p.00 để trả lời.

Tại 120bis Chancerylane, Hanoi (mandat để tên Vũ Ôn)
AVIS IMPORTANT — Ngày 6 April nay, tôi và Hué, Saigon, Cambridge, các ban có thư từ gi xin cũ gửi về 120bis Chancerylane Hanoi, để gửi theo cho tôi và nhanh chóng kỷ lục.

LU'ƠM LẶT

Một kho vàng lớn

OMỸ có một cái tủ bạc (coffre-fort) rất lớn, chứa vàng đúc định của chính phủ. Đó là một cái pháo dài, bằng sắt và bích-ống không có cách nào phá nỗi được.

Vàng đúc trong một cái hòm bằng thép bể 12 bể 20 thước.

Việc để phòng rất cẩn thận khiến trộm cướp cũng phải nản lòng: súng liên thanh, súng bắn hơi độc, tia sét... đó, ấy là không kể đến một cách xếp đặt gương soi rất khéo khiến chỉ liếc qua là trông thấy cả toàn thể pháo dài.

Việc canh phòng nghiêm ngặt như thế không khiến ta lấy làm lạ nữa khi nghĩ đến cái kho vàng kia trị giá tới chín nghìn triệu dollars.

MỘT VIỆC ĐÁNH LỘ CHO BỘNG DƯƠNG

SÁU GIỜ chiều một bữa kia, các quan khách đương hội họp đông đủ ở tiệm cà-phê Frégate ở Saigon. Một tin sốt đánh đưa đến:

— Quận Nhật đương đánh Hải-nam.

Các nét mặt hổn nhiên sa sầm lại. Người ta quay quắn lấy đại tướng Grondet để hỏi.

— Thưa đại tướng, một người ở Tàu lâu năm như đại tướng, thì đại tướng cho là thô nào? Hắn rõ lâm vi đại tướng đã ở hai mươi năm năm trên đất Hán?

— Chuyện kỳ ngộ... Tiếng Tàu, Hải-nam nghĩa là cái Bảo phương Nam. Nhưng đời cũ chửi trên di một chot. Người ta có thể dacs là cái Bảo ghê sợ. Cái tên đúng lắm. Vì đảo ấy là một đất bàn lầy lami chướng, chỉ có những giặc cướp tụ họp và cánh buôn thuốc phiện lâu lui tới. Không có bến tàu. Chưa có một người Âu nào vào sâu trong đảo.

— Vậy làm sao quận Nhật đến đây?

— Vì Hải-nam là chỗ dùng binh tốt nhất hạng. Ở Hải-nam có thể uy hiếp suốt cả ven bờ nước Nam, từ Toulon đến Haiphong, khắp các cửa bờ sẽ bị quân Nhật hâm dọa.

— Vậy một lần nữa, người ta dè mạc kệ?

— Đáng tiếc! Hiệp ước của ta với Tàu nói không bao giờ được xây pháo dài ở Hải-nam. Song từ ngày Hương-cảng bị chiếm, thì tình thế đang lo ngại.

— Vậy đó là việc quan trọng lắm?

— Phải, về những việc ở Á-châu người ta có thể đoán trước được bao giờ đâu?

(Vu)

Miền bắc nào sâu nhất

XET bắc sơn thi Thái-binh-dương giữ kỷ lục; ở khoảng giữa những đảo Mariannes và Carolines, bắc sơn tới gần 10.000 thước. Chỗ sâu nhất ở biển Méditerranée chỉ độ 1.500 thước. Còn bắc Manche và Bắc-hải (Mer du Nord) thi không sâu mấy; Bắc-hải không sâu quá 200 thước.

(D.I.)

Vì sao mất một khách hàng?

NHỮNG độc giả đề tâm đến những vấn đề buôn bán có lẽ sẽ phải cho là lạ bản thống kê sau đây của người Mỹ — lẽ tất nhiên — về những nguyên do làm mất khách hàng:

Người bán hàng rõ lẽ	7 phần 100,
Người bán hàng không lãnh nghề	3 ▶
Người ấy vồ vập khách quá	6 ▶
Người ấy lách dam	2 ▶
Giá hàng cao	14 ▶
Hàng xấu	10 ▶
Giao hàng chậm	10 ▶

Sự nhầm lẫn	7 ▶
Bíp sai tên và chỗ	6 ▶
khách hàng	5 ▶
Hàng trảng xấu mă	5 ▶
Thay bằng một dân nhén	6 ▶
khác	6 ▶
Không đổi hàng cho khách	6 ▶
Quảng cáo lỗi	1 ▶
Việc quản trị kém	6 ▶
Thứ hàng khách bỏ	10 ▶
mua không có ở kbo	10 ▶
Khiếu khách phải đợi	3 ▶

Có thể trích ở những con số trên những bài học hay không?

— Ít ra cũng được bài học này: nếu người ta tin bản thống kê ấy, mà cộng lại các con số, ta sẽ nhận ra rằng nếu theo tất cả các cách vung về trên, ta sẽ mất 102 phần 100 khách hàng.

(Robinson)

Đã 150 năm

ACC bạn có thể nào không ngạc nhiên khi nghe thấy một sự việc nói:

— Anh tôi mất đã 150 năm nay...

Các bạn sẽ cho là một người nói bông jàm trò cười cho thiên hạ.

Nhưng đây là một chuyện thật ở một vụ chia ra tài ở trong tờ chúc thư làm ở tòa án bắc Laha-don nước Anh.

Có gì đâu. Người ta cắt nghĩa cho quan tòa:

— Thầy tôi cưới vợ năm 19 tuổi. Lửa năm ấy sinh ra một người con gái. Ra đời được mấy hôm, cậu phải bệnh rồi mất.

Rồi chủ bao lâu mẹ cậu cũng theo cậu mà từ giã cõi đời.

Thầy tôi cứ sống một mình như vậy đến năm 75 tuổi mới lại lấy vợ. Kết quả cuộc hôn nhân thứ hai này có minh tôi.

Bây giờ tôi đã 94 tuổi. Anh tôi mất đã 56 năm tại mới có tôi. Năm nay tôi 94 tuổi thì có phải anh tôi mất đã năm rồi không? — Béache Ninh - Lypre

Tưởng tượng một con só

Đoán số còn lại của một con số tưởng tượng

BÀO một bạn nào cùa ta nghĩ một con số nhưng không nói cho ta biết.

Con số ấy ta biến là :

Bảo bạn ta nhân con số ấy với 2, rồi biến số nhân được là :

Bảo bạn thêm vào số Y một số chẵn mà ta chọn lấy và chỉ cho bạn ta,

và ta biến bằng :

Xong, bảo bạn chia số cộng được T với 2 và biến ra số chia được :

Sau hết bảo bạn trừ số chia được với số tưởng tượng :

Ta sẽ bảo cho bạn biết số còn lại.

Đoán chính con số

Bạn ta tưởng tượng một con số :

Mà ta bảo bạn nhân đôi lên. Kết quả :

Ta thêm một số chẵn vào con số nhân được ấy :

Cộng lại được :

Bảo bạn ta chia số ấy với 2 và cho ta biết số chia được.

Ta trừ với số Q chia được ấy, một nửa số Z, thì ta sẽ thấy con số tưởng tượng.

Nếu bạn không tìm thấy, thì cái luật sau đây sẽ giúp bạn :

1) SỐ CÒN LẠI — Số còn lại bao giờ cũng bằng nửa số chẵn mà bạn đã bảo thêm vào.

2) CHÍNH CON SỐ — Con số ấy là một nửa con số Z, trừ một nửa con số chẵn mà ta đã bảo thêm vào.

Thí dụ : Bạn ta nghĩ đến số 6; người ấy nhân 6 với 2 thi được 12. Ta bảo thêm vào số chẵn 8. Cộng lại : 20. Người ấy chia với 2 thi được 10. Họ trừ số trong trí tưởng, số 6, và ta bảo rằng số còn lại là 4, nghĩa là một nửa con số chẵn thêm vào.

Về cái tính thứ hai, bạn ta cho ta biết số chia được : 10. Ta trừ đi 4, nghĩa là một nửa số chẵn thêm vào. Số 6 còn lại là con số tưởng tượng.

Lẽ tất nhiên là cả hai bên cùng làm tính miệng.

(Lecture pour Tous)

Tàn nhang khỏi hàn

Bôi thi nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bão lốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p — 3p — 5p một hộp

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$00, 3\$00 một hộp

Bà xoá hóa chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn màng. Nhờ dùng phấn kem xanh cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mi dài cong, chứng cá (khô bắc, không còn vết thâm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p — 2p — 3p một hộp — Thuốc

làm massage (soa nắn). Tóc mọc; giám mả, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đem, gãy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p — 3p một hộp. Nốt ruồi, hột com, rãnh trắng, nẻ da, hôi nách Op50, 1p một hộp. Trị da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p 00 một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da xanh tóc (uống)

2p, 3p một hộp — Dụp dao kéo Massosein 20p, mặt nạ cao su. Máy cạo lông my Op90. Máy gọt bút chí — Rất đủ đồ sửa sắc.

UỐN TÓC BIỆN — Các kiểu, đè các bạn biết cách đè. Không tinh tiến. Nếu mua máy uốn tóc, 1p80, 2p80, 9p50, 8p60 một cái. Thuốc uốn tóc 1p, 2p một hộp.

Ô-xin gội lanh hóa giao ngan bay là muối có thơm trả lời, xin để tên và chỗ ở (adresse) rõ ràng, Kéo chúng tôi nhiều thơ tú, nhâm lạc và quên thơ trước, nên mỗi lần viết thơ nên đề tên, chỗ ở rõ ràng.

MỸ VIỆN AMY 26 phố Hàng Than — Hanoi



CON TRÂU

TIÊU THUYẾT của TRẦN TIỀU

(Tiếp theo)

đi ra công

Mít vừa san gạo ra bát phúng, vừa nói :

— Bao giờ cho nhà mình sạch hết nợ?

Mít xuống bếp lấy đòn quang và đòn gánh để dựa vào vách. Nó lồng quanh vào thùng đồ xuống thèm cho gạo thu gọn lại rồi gánh ra chợ.

Bác xá gái đã đi đến nhà bà chánh Bá. Bác đứng còng nhòm vào thấy thùng mùng bày la liệt ở ngoài sân. Cảnh đồng thóc, một cái phượng với một cái gat gác lên thành phượng. Sáu, bảy anh nhà quê đứng nài xin, tay chắp ngực hoặc đưa lên gãi tai, Bà chánh, tay chống cao sườn, quát tháo. Nét mặt bà hầm hầm, lộ ra vẻ giận dữ. Bác đứng xa chỉ nghe pháp phỏng, câu được câu chăng, còn những câu của bọn kia khẽ quá, bác không nghe rõ : « ... Không giả dối thì rày với bà... chuyện ! thế khi được mùa thì ai đến lấy thêm của các người... không được, kè kè, mặc kè các người... Thiếu một lẻ cũng không xong... Mặc' Mặc ! » Bà chánh vừa nói vừa xua tay lia lịa.

Biết là không phải lúc, bác trờ gót ra về. Nhận tiện, bác lại nhà ông cán Rật, ông hương Rạng khắt cắc ông ấy đến vụ sau. Qua nhà bà cán Bột, bác tạt vào nhắc lại chuyện nuôi lợn rẽ. Bác hồn hở ở nhà bà đi ra. Các việc đều xong xuôi một cách hoàn hảo. Bác không cần xem lịch cũng biết hôm nay tốt ngày.

Về đến nhà đã gần trưa.

Thằng Chốc ngồi coi em ở thèm. Nó lấy đất giẻ nặn những mâm bồng, đèn, nến. Nó bỏ một viên đất vào trong vật áo cộc nâu, cuộn lại,

cầm hai đầu vặn để làm quả rusa đặt trên mâm bồng. Thằng cu Nhơn đang nhô bợt vào đất để nhào cho giẻ thêm. Hai bàn tay nó lấm lem. Còn thằng cu con chưa biết chơi đinh thì thằng Chốc đã làm cho nó mấy con trâu để nó khôi phá đám. Mấy con trâu là mấy hòn đất hình củ khoai, chân, đuôi và sừng bằng những que diêm và những mảnh lá. Chúng nó mãi chơi, bu vè lúc nào không biết.

— Chị Mít đã bán gạo về chưa, chúng mày ?

— « Chưa a ». Chốc trả lời me rỗi ghé vào tai thằng cu Nhơn nói nhỏ : « Giấu đi không có phải đòn bẩy giờ ! » Thực thi nó sợ bị đòn, vì mỗi lần thằng cu Nhơn cu con nghịch bẩn, bu nó chỉ nhẹ nó mà đánh.

— Thầy đâu ?

— Thầy sang bên cù càn a. Bác xá gái vào trong nhà nhìn về vẫn.

Một bức tranh cá treo trên vách. Không phải bức tranh tàu vẽ bằng nét bút ủy mi. Đây là bức tranh của thằng Chốc, bức tranh to bằng bàn tay múa nứa xu ở chợ Cầm đạo tết.

Bác sực nhớ đến quả biếu bà chánh Bá mà lúc sáng mai đi bác quên bằng di mất. Bác với cặp mắt rồ tắt tưởi ra chợ.

Bác lẩn đến hàng gạo tìm Mít. Mít đương ngồi cầm cái vỉ gấp đội lại quạt. Đầu má hồng hồng làm cho cặp mắt tươi thêm. Những sợi tóc mai ép xổng, ướt như người vừa mới gội đầu.

Thấy mẹ đến, Mít lộ vẻ sung sướng :

— Bu a, chỉ còn đó hai đấu mía. Con bán tám xu một đấu đấy.

Một người hàng gạo ngồi cạnh

Les lampes

Pertrix 588

surpassent les autres par leur effet lumineux



TÙ NGÀY kém đói, bữa cơm thường của nhà Xã Chính chỉ có thế. Có hôm lại chỉ trơ trọi một đĩa muối. Hôm nào thêm được đĩa rau luộc, bát nước mắm là bữa cơm đã sang lấp rồi.

Ấn xong, hai vợ chồng ngồi trên thềm sà rắng uống nước. Mít cắp rổ bát ra ngồi rửa cạnh vại nước. Nó không ra ao làng vì ao độ này cạn sạch.

Chồng nhìn lú trê chạy nghịch chung quanh đồng thóc, nhắc lại chuyện làm ăn, hỏi vợ :

— Minh bảo việc gì mà hay lầm hờ minh ?

Vợ uống xong, đặt bát nước xuống thèm, nói :

— À, tôi tính đến đây bà cụ cán Bộ nói xin cụ cho nuôi lợn rẽ. Việc này mà xong thì chẳng còn lo gì thiếu phân bón ruộng nữa, mình à.

Chồng định nói, nhưng vợ tiếp luôn :

— Mà việc ấy thế nào cũng xong, xã cụ đã hứa cho nuôi hai con từ mấy tháng trước. Có lợn rồi, mình mới tán đến việc đóng thóc của cụ để lấy cám nuôi lợn. Muốn cho lợn của cụ chóng lớn, chóng béo, tất cụ phải bán thóc cho mình. Vả lại mình đóng trả tiền ngay, cụ chả còn sợ mất cả chải lắn lưới, có phải không minh ?

Chồng trơ lín nói nịnh vợ :

— Sao bu nô tính việc giỏi thế. Cứ những tôi thi cũng đến ăn rồi lại ngồi đợi cơ tung đồi.

Được chồng khen, vợ hả dạ, nói luôn :

— Việc này mà thành thì có Mít ta lại thêm được việc đi xin nước gạo nữa. Việc lấy đóng ngoài đầm

thi giao cho thằng Chốc

— Ủ, phải đấy, tôi không muốn để thằng Chốc nó lêu lông. Thằng cu Nhơn đã nhỡn, coi em được rồi

Đêm hôm ấy xã Chính ngủ yên. Con trâu cái lại bắt đầu lảng vảng trong tri nghĩ.

Sáng hôm sau, hai bu con Mít dậy sớm Mít vào buồng bụng thùng gạo ra thèm. Bác gái ngồi xóm, dong bằng cái đầu gỗ, lưng lom khom, hai đầu gối tỳ xuống đất. Mít ngồi trước mặt, hai tay cầm cái mèt dựa vào cạp thùng. Mỗi lần mèt đầy gạo, Mít đồ sang cái thùng để cạnh

Đong xong, bác gái gỗ đầu xuống miệng thùng, ngồi ngần ra tính : « Đóng sáu mà được đì hai mươi mốt đầu... Hãy cứ tính gọn hai mươi đầu chò đẽ.. Hai mươi đầu đồng sáu thi mươi đầu đì... tám hào, một đầu tám xu. Còn đì một đầu lẻ... hãy trừ đi mỗi đầu một trinh.. thế ra đầu lẻ những mèt hào kia à... Thòi, con cứ bán tám xu một đầu là được rồi, hoặc già cùng qua bảy xu ruồi cũng được hào ruồi, hai hào.

Mít vừa cười vừa gật luôn mấy cái :

— Ủ nhỉ, con không nghĩ đến mèt.

— Thôi thế con ra chợ bán cho sớm sửa. Bu cũng đi khất vài món nợ đây.

Nói rồi bác vào trong nhà lấy nón

đây nói xem :
— Sao mà gao có ấy già kỹ trảng
thế ! Vừa được cầm, vừa đỗ bẩn..
Minh cũng biết vậy, nhưng mà một
minh súc đầu mà già mãi được.
Các thứ tiếng ào ào như rồng
không reo trong một ngày lồng gió.
Bác xã không nghe rõ, và cũng
không để ý đến người ngồi cạnh.
Bác cùi xuống mặt Mít, nở to :
— Con đưa bu dâm hào.

— Đề làm gì, hở ba ?
— Ba mua con cá biếu bà chánh.
Mít lấy một chuỗi tiền trinh ở
thái lung ra đưa cho mẹ. Bác xã đi
giải dây hàng cá trong quần đùi. Hôm
nay sản cá nên bác mua được giá
rẻ. Bác đêm tiền đưa cho nhà hàng
rồi bỏ con chép vào rò. Bác vừa đi
vừa lầm bầm : « Mọi khi con cá
này phải nám hào. » Bác mua cá
đến hào. Con cá còn tươi nguyên
thanh thoảng hả sẽ mồi ra hộp
không khí.

Bác rảo bước mạnh bạo đến nhà
bà chánh, chắc chắn hôm nay tốt
ngày, làm việc gì cũng chối chày,
nêu lòng bác chưa chan hy vọng.

Đến công, bác sợ chó, đứng ngáp
nhé nhá vào.

Cái sân gạch rộng phủ đầy thóc
vàng chói dưới ánh nắng. Đàm sê
nhảy nhót thỏa thích, chọn những
hạt béo mập mời thêm ăn. Vai con
chim bồ câu thông thả bước một.
Chúng nó đã no nê, bay giờ đương
đi tìm kiếm những hạt sành hạt sỏi.

Bác xã nhìn cái sân thoc mà thèm:
« Nhà mình cứ được nửa sân thoc
này thôi cũng đủ thừa thôi cả năm ».
Thế mà bác không ghen tị, không
tùi nhục, không khéo sờ đâu. Bác
cho moi việc đều do ở số kiếp. Số
kiếp bác nó vất và thì bác chịu vất
và. Bác cố ăn ở thực thà, một lòng
thờ giời, thờ phật, thờ thánh để
hồng kiếp sau vậy.

Bác đương nghĩ vơ nghĩ vẩn thi
chợt một người đàn bà ăn mặc suè
sòa như bác đi ra sân bừa thóc.
Đàn sê thấy động, bay vù lên nóc
nhà ngồi. Mấy con chim bồ câu bạo
đạn chỉ bay là là chỗ này sang chỗ
khác.

Bác cất tiếng gọi:
— « Này thím Kéo ! thím Kéo ! »
Bác không có họ có hàng gì với
Kéo. Bác thấy họ gọi Kéo bằng
thím, thì bác cũng cứ thế mà gọi.
Thím Kéo quay ra nhìn rồi vừa
đi ra công vừa nói:
— Bác xã Chinh đấy à. Đến có việc
gi mà lại đem cả rồ gi nữa thế kia ?

Bác xã cười tăm tắp :

— Tôi đến tết cu. Thím cai chó
hộ tôi với nhé.
Bác trao mắt, châm móm, nói tiếp:
— Con cá chép còn tươi nguyên,
béo lắm ! Ngữ này chỉ làm gỏi là tốt
nhất.

Thím Kéo thở ngắn tay trỏ vào
mang con cá:

— Gỏi với ghém gì. Bà tôi thi lại
đến bù nỗi kho ăn làm vài bữa.

Thím Kéo không có ý gì nói xấu
bà chánh, thím vốn thực thà, trung
hậu, ở hầu bà chánh đã chia mười

rời con. Cứu đỡ đỡ sơ học yếu lược
mà bà không chịu cho ra tinh học
sự mẹ con xa nhau, bà nhớ, bà
buồn.

Nghé tiếng chó sủa, bà đứng dậy
ra thăm :

— Ủ ứ, mẹ xă Chinh đấy phòng ?
Sao bày giờ mới xác mặt đến hù ?
Liệu hùa ! Không giả dù thi bà cho
người đến có hao nhiêu thóc súc
bết, nghe chưa ?

Bác gái đặt rồ cá lên thèm và
ngồi sop xuống :

— Bầm cu, nhà cháu có con cá

— Thời me a, bác ấy có xin khét,
mẹ cũng nên cho bác ấy khét. Nhà
ta thiếu gi' Bốn, năm cây thóc
trưởng ở sau nhà lại đầy một sín
thóc kia nhé. Vừa ăn vừa tiêu hàng
dời vị tất đã hết băng ấy thóc.

Gia người khác nói ra câu ấy thi
chết với bà chánh, nhưng cậu
Thanh nói thì chẳng việc gì cả. Bà
chỉ lườm cậu thôi.

— « Nói thế chứ tao thương hại
vợ chồng nhà hàn lâm ». Lần này
chẳng phải bà nè cậu con trai,
cũng chẳng bà phải thương gi' vợ
chồng nhà hàn lâm. Bà thấy vợ chồng
nhà hàn nhu mì, thực thà, hiền
lành, rút rát và nhất là có ruộng
nương hàn hoi thi bà cho khát, tức
cũng như bà cho vay mà không
phải bỗ của nhà.

Bà vốn làm giàu về nghề cho vay,
cầm cổ. Nay được mợ con nợ chán
như thế thì còn đâu bằng
nữa!

Bà quay ra nói với bác xã :

— Nói thế chứ ai nỡ làm khổ vợ
chồng nhà mỵ.

Bác xã cầm động, nhìn bà chánh
và thấy bà phúc hậu quá. Cặp mắt
bà hiền từ, lúc nào cũng như muôn
bao dung. Nhất là cậu Thanh, sao
mà cậu đáng yêu thế !

Bà chánh nhìn xuống rồ cá :

— Hừ ! nhà đã chả có, lại còn bày
vẽ biểu với sén.

Bác xã ngồi, hai bàn tay xoa vào
nhau :

— Lạy cu, con cá tươi lắm a.

Bà chánh ngồi xuống ngâm. Con
cá hays còn ngáp. Vậy và đuôi nón
những tia hồng.

Bà chánh lầm bầm :

— « Ủ con cá còn tươi thật » Rồi
bà quay ra sân, gọi : « Thím Kéo ! »

Thím Kéo đương bừa thóc, đi lại.
Bà chánh sẽ đập mấy đầu ngón
tay vào vành rồ.

— Thím đem xuống bếp cắt ra
từng miếng mà kho cho rừ, nghe
chứa ? Gỏi ghém gì cho nó lôi thôi.
Tôi cũng không thích đâu.

Thím Kéo liếc nhìn bác xã, tùng
tim cười như đe dọa rõ lời nói của
minh ban nay là đúng. Bác thò ngón
tay trỏ móc vào mang con cá rách
xuống bếp.

« Vào trong này ăn giầu, xă ». Bà
chánh vừa nói vừa đứng dậy đi
vào. Bác xã dạ rồi đi theo sau.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu



năm trời, kham khổ, vất vả thế nào tươi đem đến biển cu.
cũng chịu được, chịu một cách
nhũn nhặn vui vẻ.

Hai người đi trên thóc, xao xao
như đi trên sỏi vụn. Bốn, năm con
chó ở trong bếp chạy ra sủa ran.

Bà chánh ngồi trên ghế ngựa
nghe cậu Thanh đọc nhật trình. Bà
gáy chòng, được mỗi một mụn con
trai nên bà qui lâm, không lúc nào

Tôi chẳng lấy ca. Chị biết điều
thì cứ mang thóc đến nộp đủ tôi.

Thanh đương nằm khèn trên
ghế ngựa, ngồi dậy chạy vội ra.
Từ ngày bác Chinh gai mang đòi
chim tay đến biển cu, tức là biển
cậu, cậu đem lòng mến bác.

Chưa biết đâu đuổi ra sao, cậu

đã khẩn khoản khất hộ bác :

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SẮP
•
CÁC BẠC SỸ CHUYÊN MÓN CHẾ
BÁN TẠI
các hiệu bào
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
55, RUE RICHAUD
HANOI

SẮP CÓ BẢN

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng khổ rộng 25 x 32

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản.
Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhơn đến trẻ em.
Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiểu, cách
may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải

Giá 1\$80

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân,
giấy ở Đông - Dương đã lán
ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp
cho các bà, các cô biết tiếng
Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67

HANOI



TÂN

— Tao chịu không ăn được hai cái bánh tay một lúc, mày cứ đưa cho tao mà xem, tao không ăn được đâu.

Hát san

Thể thi đặc biệt thực

Tự-do số 21 đầu đề một « Thiên phong sự đặc biệt » :

« Theo vết chân vua Gia-long săn tháng trong vịnh Xiêm-la »

Chứng hồn tác giả theo hồn vua Gia-long nà đặt vết chân trên mặt vịnh Xiêm-la » !

Tiếng chuông mộ phu

T.T.T.B số 250 trong truyện « Bì không duyên kiếp »

Bóng chiều xuông mù mờ. Em với và q thành chuông chiều mù.

Chiều mù chỉ có nghĩa là thuỷ phu, bắc gai lanh. Vậy tiếng chuông chiều mù đây hẳn là tiếng chuông mù phu di Tân-thế-giới. Còn nếu là tiếng chuông chùa như kẽ trong truyện thì nó chỉ có thể là tiếng chuông am-bô hoặc tiếng chuông « triều » mà thôi, chứ sao nó lại là tiếng chuông vừa triều (sớm) vừa mù (chiều) cùng một lúc được?

Thú lè lạt

T.T.T. Năm số 24 trong bài « Lè nở dở »

Lè có thú hoa dở? Ý chứng tác giả chỉ mới ăn quả lè mà chưa tìm thấy hoa lè bao giờ. Thi dùng tả hoa lè nữa có hơn không?

Hoa tú thời?

Cũng trong bài ấy:

Xuân trước bến bờ sông vàng đã nở một vườn lè lạt, một vườn chỉ trong toàn lè, lạt.

Hoặc giả có thứ lè tên là lè hoa dở? Nhưng không, sau chữ « lè » có dấu phẩy cần thận. Vậy thì quyết nhiên lè và lật ở cái vườn ấy không thể nở cùng một lúc được. Năm ngoài nhận một tháng nên năm này hoa lụa có thể nở sớm vào

cuối xuân sang hè, nhưng hoa lè lại cũng nở sớm để không cùng nở một lúc với hoa lụa

Cái má nàng sao lạ thế?

Cũng T T T Năm số ấy, trong truyện « Ba nàng công chúa »:
Má nàng! Đỗ ửng, e dè nhìn xổng đât
Hay mắt nàng mọc ở má?

Bộ hành trên lưng ngựa

Cũng trong truyện ấy:
Hoàng hậu khẽ thở dài thất vọng:
Như-Lan con nhầm rồi. Khi hai chị con đi thi ngồi chung một ngựa cùng với hoàng tử, dây mệ thấy mỗi người một con ngựa riêng, chứ có phải cùng chung một ngựa đâu?

Như-Lan vẫn ngày người nhìn không rời mắt vào hai người bộ hành.

Thể thi còn ai biết « bộ hành » hay « kỵ hành » nữa! Hoàng hậu thi trong thay hai người cưỡi hai con ngựa, Như-Lan lại nhìn không rời mắt vào hai người bộ hành!

Chứng hồn tác giả cho cưỡi ngựa đi trên đường bộ cũng là bộ hành đối với thay hành, đi bằng thuyền dưới nước.

HÀN ĐÃI SAN

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

(Français, Mathématiques, Sciences)

GIẤY HỌC THEO LỐI HÀM THỦ

Bắt đầu học lối nào cũng được
và có thể xin học làm dài hạn
hay ngắn hạn để kịp kỳ thi.

Lớp thi D.E.P.S.F.I. 3p.00

Lớp thi C.E.P.F.I. 1p.60

Lớp 1ère và 2ème années 2p.00

Lớp chuyên Pháp văn cho
những người lớn tuổi 2p.70

Vết thư ở Trường MUTTON, phố Nhã
Thượng chia nhỏ Hanoi.

Nhà dinh theo tên trả lời.

VUI CƯƠI

Của Đ X Tường

Xin đợi

QUAN TOA — Ngày mai, anh sẽ đưa ra đoạn đầu dài, vậy anh có ước muốn gì không?

TÔI NHÀN — Tôi muốn ăn nho tươi.

— Nho hết mùa, còn 8 tháng nữa mới có kia.

— Không sao, tôi chịu khó đợi một lý tưa cũng được.

Cho vay

NĂM — Ngày anh Bảy ơi, tôi thiếu tiền bà Lý mà chưa có trả, nay bà đến nhà la lối om sòm không tài nào ngồi yên được. Vậy anh làm phước cho tôi vay mười lăm đồng, thì không khi nào tôi dám quên ơn anh

BÁY — Nói thế được rồi. Công ơn gì anh với tôi? Ngày đưa cho tôi năm đồng. Rồi .. đến cuối tháng tôi giao cho hai chục.

Của Tri

Anh hùng

Tý khoe với Toe :

— Tao bảo thật với mày nhé! Nó như ông Hộ pháp, lại biết võ Anh-le nữa, mạnh gấp đôi gấp ba lần, thế mà lao sơ cóc gi. Nó gác lợn với lao, lao chửi cho dù thứ tiếng tàn tệ.

— Thế nó không già cho mày một trận à?

— Dám. Tao chửi xong, tao mặc ống điện thoại lại liền, không kèm nghe nó trả lời nữa.

Của B. Văn

Không mua mà thêm

TRÒ BẮT — Anh có thằng ai không mua mà đòi thêm không?

TRÒ MINH — Láo quá, không mua thì đòi thêm thế quái nào đây!

TRÒ BẮT — Thế mà có, anh chẳng thằng những người trượt chân ngọt ngã họ đều kêu : tý nữa!

Đắng nào nặng

TRÒ TRÂM — Đố anh biết đâu người ta đắng mãi nặng hay đắng sau nặng?

TRÒ A — Thể thì có thằng biết.

TRÒ TRÂM — Khó gì mà không biết! Anh xem từ xưa tới nay người nào ngù gật mà không gục đầu về đằng trước, lẽ có nhiên là đắng mãi nặng hơn.

Của H.N.Tu

Lặn giỏi

— Tý ơi, bữa nay tao mời mì
thẳng Toe lặn giỏi mày a.

— Thật à, sao mày biết?

— Tao vừa tắm với nó nó lặn mị
hở bát giờ cũng chưa thấy nước
đầu lên, lặn ghê không?

BAS SPORT « CÉCÉ »

VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

TÚ MỜI và giải NOBEL

LẤY VỢ CHO HITLER

(Một điệu kẽ dẽ giữ hòa bình cho thế giới)

Chàng họ Hitler, chúa trùm Đức-Áo,
Đang làm mưa, làm bão ở Âu-Châu.
Cây ta đây lớn mít, to dầu.
Các hiệp-trước vỗ nhau, quẳng sô ro!
Kéo binh tướng rầm rầm rộ rộ.
Chiếm sơn hả nước nhỏ lân bang.
Cái Trung Âu mặc sức dọc ngang.
Vết mặt tướng, ngang tảng, hống hách,
Hó khâu hiệu « hoảng » vì thượng sách.
Hợp tay ba dọa thách Hoàn Cầu.
Máy nước giàu, trường già ở Tây Âu,
Lúc hoàng hốt ban đầu, cam nhường nhịn.
Theo chính sách cầu thân, cầu thiện,
Tưởng nhịn một câu, được chín sự lành.
Họ lấy nê áu yém hòa bình,
Bắt nước yếu phải hi sinh lành thò.
Nhưng chàng Hitler thấy càng nhượng bộ,
Được dâng chân lân cõi, lân đầu.
Khiến mấy nhà kinh quốc ngay râu
Hối hận mãi to đầu mà dài!
Dùng phương pháp ôn hòa thất bại,
Các tướng liều cung phải hung hăng.



Muốn phòng khi xảy việc bất bằng,
Bỏ bạc triệu đè thi tăng binh bị.
Bức súng đạn, khói hào, xây lũy,
Đóng tàu bay, tàu thủy, tàu bộ.
Xem tinh hình quốc tế gay go,
Khắp thiên hạ đều lo đại chiến

•

Tôi có một ý tuy rằng thô thiển,
Nhưng cũng đem công hiến các ngài
nghe,
Phương pháp này để trị Hitler,
Khéo thì thô, sẽ có bẽ công biện —
Anh chàng ấy dầu bõ, dầu biếu,
Sang không xong, mà dầu dịu cũng không xong.
Ngắn xưa nay chỉ bọn má hồng
Có thể khiến anh hùng tiêu sụ nghiệp.
Hung ác đến như xưa Trụ, Kiệt
Cũng vị dân bà, phải chết đảo dien.
Gian hùng như Đồng-Trác, Phụng-Tiên,
Cũng vì gái Biêu-Thuyền nên tận số.
Anh chàng Hitler, hiện nay chưa vợ,
Vậy kiếm cho anh một á má hồng.
Kén làm sao được sự tử chính tông,
Sánh đôi với anh hùng vô địch.
Rồi chàng Hitler, mặc dầu hống hách
Trước báu sư, khí phách sẽ tan tành
Hoàn cầu may thoát khỏi chiến tranh
Sẽ ca ngợi: « Hòa bình thiên vạn tuế! »
Và tôi, Tú mờ, đã bày ra diệu kế,
Sẽ có công lệnh cứu thế rất tài tình.
Nobel giật giải hòa bình...!

TÚ-MỜI



BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIÀY NÓI 622

KẾT QUÀ CUỘC THI SÔ MÙA XUÂN

KHÔNG kè 27 vở không hợp lệ, cuộc thi số Mùa Xuân của Ngày Nay nhằm được 121 vở dự thi, trong số đó có 4 vở của hai bạn gửi một lúc hai bài (cùng với hai lá phiếu dự thi) để mong được gấp đôi lần may mắn.

Theo kết quả đã thấy, bài khó nhất là bài thứ ba : xem tranh đoán truyện. Bài ấy đã khiếu rất nhiều vở bị kém điểm, dù ở những bài khác các bạn đã chém được số điểm cao. Đối với những bạn không may đó, cũng như với các bạn không thấy công phu mình được tặng thưởng, chúng tôi xin yên ủi một câu : thua keo này, bày keo khác. Vì Ngày Nay sẽ còn đặt nhiều cuộc thi giải trí để đến lượt các bạn được dịp trổ tài.

Những vở dự thi trúng giải dưới đây không vở nào được tuyệt điểm, cái điểm số tốt đẹp : 150. Vì thế, vở chiếm giải nhất cũng chỉ có 146 điểm.

Dưới đây là danh sách những bạn được thưởng :

Ông VĂN ÂNH, Hải-dương (xin
cho biết tên thực và địa chỉ) :

GIẢI NHẤT : Mười lăm đồng bạc
và một cuốn sách in giấy riêng
giá 4d. của nhà xuất bản Ngày Nay.

Ông NGUYỄN TÙNG, làng Trung
Lập, huyện Mỹ-hào, Hưng-yên :

GIẢI NHÌ : Sáu đồng bạc, hai
cuốn sách hiện cổ của nhà xuất
bản Ngày Nay và một năm Ngày Nay.

Cô BẢO VÂN, Thái-hình :

GIẢI BA : Bốn đồng bạc, hai
cuốn sách Ngày Nay và sáu tháng
Ngày Nay.

Ông NGUYỄN KHẮC BÁCH, (năm
thứ hai D trường Bảo hộ) ;

Cô LÈ THỊ NGỌ, 66 đường Rol-
landes, Hà-nội ;

Ô. TRẦN GEORGES, 32 Takou Hâ-
nội ;

Ô. HOÀNG BẠCH TUYẾT, 14
Blockhaus Nord, Hà-nội ;

Bà HỒNG VÂN, 73 đường Hué,
Thanh-hóa ;

Ô. LÊ VĨNH TÙY, C.F.I. Hà-nội
đều được :

Hai cuốn sách Ngày Nay và sáu

tháng Ngày Nay.

Và mười bạn có tên dưới đây
được tặng mỗi bạn một cuốn sách
hiện cổ của nhà xuất bản Ngày Nay :

Ô. BÙI NHẬT LICH, (Bắc Cốc, Ve
Bản Nam-định) ; Ô. NGUYỄN NGỌC
CHÌ (80 Sœur Antoine, Hà-nội) ;
Cô NGÓ KIM LUÂN (55 Jules Piquet,
Thái-binh) ; Ô VŨ TRỌNG TIỀN
(9, Cité Tràng An, Hà-nội) ; Ô TIỀU
MAI (chez M Nguyễn đồn Xuyên,
Secretary Résidence Sup Hué) ;
Ô. VŨ THẾ HUNG (8, Blockhaus
Nord Hà-nội) ; Cô NGUYỄN THI
KIM (27 Robert, Hanoi) ; TÔN NỮ
BÍCH HÀ (chez M Tôn thắt Dương
Thanh Huấn Đạo à Bình-sơn, Quảng
Nghĩa) ; Ô NGUYỄN VĂN NIÊM (Des
Services Economiques, Hanoi) ; Ô
NGỌC HỒ (xin cho biết rõ địa chỉ).

Cuộc thi của Ngày Nay số Mùa
Xuân đã cho chúng tôi được thấy
nhiều sự mới lạ không ngờ trong
trí tưởng tượng của bạn đọc. Ngoài
ý nghĩa đơn giản của bản báo, các
bạn lại « bắn tẩn » thêm vào và làm
ra những điều mà chính chúng tôi
không nghĩ đến bao giờ. Trong
bảng chữ H, có bạn kê những tên
kỷ khôi, và cái nghĩa những tên
đó một cách.., thần tình nếu chưa
hẳn là có lý. Một bạn, chúng là
một nhà thơ vui tính, gởi cả mực
bài phú để vịnh bằng chữ M.
Bài phú ấy xin trích đăng một đoạn
sau này để đèn công tác giả :

1) Một nước long lanh, đầm mương
bơi lội.

Mòn đá lồ dầu, chiếc xuồng chè
mũi.

2) Vắng duỗi chắc chắc mõi, ~~đeo~~
mùng o o muỗi.

Xoài muồng ngọt mật chùm, ~~còn~~
đường bóc môi mũi.

3) Mầm non vải lá trồ, mõ con
rang mít tau.

Mát- lơ thơ cốt rẽ, mặt-dắt nháu
trời cao.

Hoa-my nhảy nhót trên cành hóm,
tơ-mành phất phưởng bên cờ mao.

Ngựa băng đồi mǎ tra tra dáng
xe kéo ông tát chay chay mao.

4) Đón luồng gió mát, song thu mǎ,
gặp trận mưa tuồng ống mǎ,
tragena.

Vientiane — Hanoi

Hàng Việt-Hoa đã có tài mèo nhiệm là nỗi niềm thủ phủ
Đông-duong với kinh đô xứ Lào.

Vậy các ngài muốn tiêu thụ mạnh và độc quyền các hàng
hoa và kỹ nghệ xin giao dịch từ nay với

« Tam-dân công-thương xã »

VIỆT-HÓA || VIỆT-HÓA

31, Route Sinh Tù — Hanoi

En face du marché Vientiane

Danh đoạn kéo neo mành vội lách,
phản chuồn mỏng mảnh mài tay
hiện.

5) Minh ai coi mập map, mảnh nè
tay mít eo;

Một mảnh tinh dời hai mi mõ, khốn
tho cái gậy dứa mù mõ.

Mỗi mọc mua me, tay móc túi, hé
mõm hỏi mấy ? bán mua cho.

6) Đến đỗ khéo bay cuộc ma-tước
(bài mướt) công lùi ai xét giọng hò-mõ

Mây bay man mánh mả hiện,
mõ mả ai dâng mõ chí-mõ.

Vân vân..

Tác giải áng văn trên này (ông Tiêu Mai, Huế), lại thấy trong bảng chữ M mà ông vịnh bằng một bài thơ chữ Hán. Bài thơ đó, chúng tôi xin vui lòng thường thức nhưng là miên đăng. Dưới đây chỉ xin nói cái nhẽ kỵ thú đã khiến nhà thơ nho này trông thấy những điều ta người thường chúng ta không thấy, và đã khiến ông xúc động hồn thốt.

Ông băn rằng:

Trong bài thứ nhất, bảng chữ M, số bức tranh rất tài tình ý từ cao xa.
Tôi cho là bức tranh Tây sương oán
xa giải đáp ra sau này:

Mái nhà tròn về hướng tây mái tây
Hèg swong); cửa sổ không khép lại
mõ, mõ cửa đẽ đón gió vào, là
quang cảnh nghinh phong; ống
máng truyền nước ra ngoài: có mưa;
mưa thì chưa có trăng, phải chờ, ấy
là quang cảnh, dài nguyệt.

Tây sương kỳ có câu:

Đại nguyệt tây sương hạ, nghinh
phong hở bán khai.

Ở bên cạnh lai có vê cái cảnh
chuồn: phản mỏng bè ngoài rõ
rõ về cái tình cảnh người chả
nhán trong câu hỏi của bài thứ hai
đãn ở chữ 1939, tên là Oanh Oanh.
Thang bè trong thật ám chỉ một
người danh sĩ trong đám mây rào,
quyết không phải ihiên về một mặt
trên phảng nǚ luna lá phương bạc
xang.. vân vân, vân vân.

Nhà nho thường hay thăm thú,
mà thăm thú bao giờ cũng hay
đàn phém. Bàn phém, người
thường chúng ta gọi nôm là.. tân
rõng. Nhưng nhà nho này tân vừa
rõng lại vừa ngô nghênh, có thể cho
chúng ta được một lúc ngạc nhiên
và buồn cười.

Chỉ tiếc rằng cái tài tì mỉ của nhà
nho này đã làm thiệt hại cho ông.
Ông trả lời nhiều câu sai ở những
bài thi sau, nên chỉ được một giải
thuyên khích.

CHƠI VĂN

MỤC chơi văn này, ngoài chủ
ý bóng lồng làm giải trí
nhạc nhảm của người vui
võ, còn mong có thể trở nên — như
Lêta đã nói — một nơi lao nhã để
góp chuyện giao thoại của các bạn
thích vui cười. Câu này Lêta đã nói
nhều lần, mà miệng vẫn chưa nói
Vì đó là lời vui vẻ, vui cho miệng
người nói và cho tai người nghe. Sự
phù phiếm được thả rộng ở đây, mà
dày lại là một nơi quang đãng.

Lêta mở đầu thế để có cơ thuật
một chuyện mà ngay mắng phút trước
đây Nhị Linh kể lại cho Lêta nghe.
Đó là một chuyện « mắng chử » của
làng nhỏ, trong đó ta thấy rõ cái
tinh thần châm biếm rất sâu sắc và
rất tài tình của người Việt-nam — tuy
trong sự tài tình có cả sự tiêu sảo.

Chuyện xảy ra ở Thái-bình.

Ở Thái-bình, ngày xưa (nhưng một
ngày xưa gần đây), có một ông buôn
lợn. Những con vật mà ông này buôn
đã giúp cho ông kiếm được nhiều tiền,
nhưng cái đó không lấy gì làm lạ. Tiền
mà ông kiếm được lại giúp ông kiếm
thêm được vinh hạnh mà ông hằng
ao ước: cái phàm hèm. Người ta liền
gọi ông là cụ lớn. Ông tin lời người
ta gọi, nhận mình là cụ lớn, sống cái
đời hóng hách của cụ lớn và quên cái
đời thường dân ngày nay.

Và những sự cần xảy ra thế nào
cũng xảy đến.

Quả nhiên, một bữa, nhân một dịp
quan trọng, có người mừng cụ lớn
một bức hoành. Bức hoành nêu hai
chữ rất hay: ĐẠI LAI, một câu mừng
rất khéo. Trước hết, đó là hai chữ
sách, ngữ những tiếng chúc đầy đủ
và đẹp đẽ. Đại lai nghĩa là những
diễn to lớn về với nhà ngài.

Cụ lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ
lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy mỗi
ngõa ẩn trong hai chữ đại tu. Người
ấy nói với cụ lớn rằng:

— Chết chửa, họ mía cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vàng, xin cắt nghĩa cụ lớn hiền.
Rồi người ấy cắt nghĩa: Đại lai tuy
là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lai. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là
lai lớn, cái nghề do đấy mà cụ lớn..

Thưa Ông Toàn Quyền,
Thưa Ông Thủ Tướng,
Thưa Ông Chưởng Lý.

Lý túc cách một nhà viết bút
có lương tâm và bao giờ
cũng tin cậy ở công lý, tôi
trân trọng viết bức thư ngỏ này
để trình bày các ngài một vụ bồi
bê có những trường hợp đặc biệt
và rất nhiều lỗ tích kinh nghiệm khôn
đang được các ngài chú ý đến cho
dân nghèo Thái Ninh được hưởng
chút ít công ơn của chính sách
thương dân mà các ngài là những
người đại diện rất công minh và
rất xứng đáng.

Tôi xin kể một cách rất tóm tắt
những việc đã xảy ra trong vụ bồi
bê này, những việc mà tôi đã được
chứng kiến một cách rõ ràng từ
năm 1932.

Chính năm 1932, Ông Thủ Tướng
Barry, hiện nay làm Thành Trại Lao
Động Đồng Dương, xin Chính Phủ
70.000p.00 về đắp để bồi bê Thái
Ninh để lấy chỗ mao dồn dân nghèo
Thái Bình ra ở và lập thêm mấy
làng mới. Đồng dâp một tháng giờ,
hơn một vạn dân phu Thái Ninh
lùm lùm lùm tay, không kèn ngay
tèm. Đè xong, Ông Thủ Tướng
thông báo tin cho dân chúng
bết Ông Ngô Văn Phú và Ông
Ngô Văn Mậu để đơn xin Chính phủ
cái bồi bê mà dân nghèo Thái Ninh
đã hi sinh đắp để từ năm 1932.

Các lồng, các lồng chung quanh
lục đục kéo nhau lên phủ Thái
Ninh, lên tỉnh Thái Bình, lên cả
phủ Thủ Tướng Bắc Kỳ, để khiếu
nại và xin ra khai khẩn bồi bê. Họ
viện lè rằng dân Thái Ninh là một
dân nghèo nhất tỉnh Thái Bình, đất
ít, người nhiều, không có chỗ ở,
không có chỗ cây cối, quanh năm
lúc nào cũng đói, cũng rách, cũng
nom náp lo sợ vì bữa ăn, vì thuế.
Hơ nữa, họ còn kèn rằng họ
đã bỏ tiền ra đắp để bê, họ đã có
công mang mồ hôi nước mắt của
họ xây thành một con đường dài
bảy cây số mà nay bê còn vết tích,
và Ông Thủ Tướng Robia trước đây
đã ký một đạo nghị định bồi bê
lộ cho tư gia những bê bê phi
nhiều, nhưng bê bê ấy phải để
dành cho các dân nghèo phụ cận.

Nếu tôi không làm thi những lê
của dân nghèo Thái Ninh viễn ra
chính đáng cả.

Nhưng một điều lạ hơn hết là
những lá đơn khiếu nại của họ
đều bị bỏ rơi một cách thản nhiên.
Còn lá đơn của Ông Ngô Văn Phú
và Ông Ngô Văn Mậu thì được chủ
đến.

VỤ BỒI BÊ THÁI BÌNH

Một bức thư ngỏ gửi
Đồng Dương, Ông
Ông Chưởng Lý Tòa

chi tiêu trong lúc nâm một tháng
giờ tuôn ở bê bê để làm việc. Một
vạn người, mỗi người ăn uống đê
sản công hết 7p. một tháng. Số tiền
vận của dân nghèo Thái Ninh
thực sự không phải là một con số
hoang đường.

Nhưng dân nghèo Thái Ninh vẫn
chưa mất hết hi vọng. Họ tin rằng
một ngày kia, một ông chủ tinh
khắc thấu tình cảnh khổn
đang thương của họ, sẽ mang họ
ra đắp lại cái đê bê dở dang để
cho họ có chỗ nương thân.

Bỗng dì sáu năm. Bỗng dưng một
hòn phủ Thủ Tướng Bắc Kỳ cho dân
giấy yết thị ở các làng lâu cựu bê bê
Thái Ninh, báo tin cho dân chúng
bết Ông Ngô Văn Phú và Ông
Ngô Văn Mậu để đơn xin Chính phủ
cái bê bê mà dân nghèo Thái Ninh
đã hi sinh đắp để từ năm 1932.

Các lồng, các lồng chung quanh
lục đục kéo nhau lên phủ Thái
Ninh, lên tỉnh Thái Bình, lên cả
phủ Thủ Tướng Bắc Kỳ, để khiếu
nại và xin ra khai khẩn bê bê. Họ
viện lè rằng dân Thái Ninh là một
dân nghèo nhất tỉnh Thái Bình, đất
ít, người nhiều, không có chỗ ở,
không có chỗ cây cối, quanh năm
lúc nào cũng đói, cũng rách, cũng
nom náp lo sợ vì bữa ăn, vì thuế.
Hơ nữa, họ còn kèn rằng họ
đã bỏ tiền ra đắp để bê, họ đã có
công mang mồ hôi nước mắt của
họ xây thành một con đường dài
bảy cây số mà nay bê còn vết tích,
và Ông Thủ Tướng Robia trước đây
đã ký một đạo nghị định bê bê
lộ cho tư gia những bê bê phi
nhiều, nhưng bê bê ấy phải để
dành cho các dân nghèo phụ cận.

Nếu tôi không làm thi những lê
của dân nghèo Thái Ninh viễn ra
chính đáng cả.

Nhưng một điều lạ hơn hết là
những lá đơn khiếu nại của họ
đều bị bỏ rơi một cách thản nhiên.
Còn lá đơn của Ông Ngô Văn Phú
và Ông Ngô Văn Mậu thì được chủ
đến.

Tuy nhiên trong thời kỳ ấy, một

lên ông Toàn Quyền
Thống Sứ Bắc Kỳ và
Thượng Thẩm Hanoi

hội đồng xét việc bồi bê Thái Bình
đã thành lập và đã họp nhiều lần
ngay tại bê bê. Nhưng họp để làm
gì? Để xác định những đơn thỉnh cầu
của dân Thái Ninh, để ngăn cấm
không cho dân Thái Ninh được
khiếu nại và để sửa soạn đường
đất cho hai Ông Ngô Văn Phú và
Ông Ngô Văn Mậu về nhận 1.500
mẫu ruộng, mà sau khi thành diện
sẽ trị giá tới 300.000p.00 tức là ha
triệu quan tiền tây.

Thực vậy, sau khi được nghị
định của Ông Thủ Tướng Chatel cho
không 1.500 mẫu ruộng, Ông Phú và
Ông Mậu đã xin ba chục lính khổ
xanh về bê bê Thái Ninh ngày 21
Mars vừa rồi để đàn áp dân và bắt
chín người vô tội nữa.

Ông Phạm học Hải Tri Phú Thái
Ninh đã ra lệnh cho lính xuống
phá nhà của dân nghèo (trong trại
bê bê trước khi hai Ông Phú, Mậu
được nghị định và bắt sáu người
xich tay lại mang về tỉnh Thái
Bình.

Sáng hôm sau, Ông Công Sứ và Ông
Tổng Đốc Thái Bình lại mang thêm
lính về và bắt thêm ba người nữa
về tỉnh.

Ông Công Sứ còn dọa bắt giam
cả tôi là một người phóng viên có
mặt tại đó. Ông muốn khép tội tôi
xui dân chống lại với chính phủ.

Thưa Ông Toàn quyền,
Thưa Ông Thủ Tướng,
Thưa Ông Chưởng lý,

Chúng tôi vẫn tin ở công lý, ở
lòng nhân đạo của những người
thay mặt nước Pháp ở xứ này, để
bảo vệ quyền lợi của chúng tôi.

Bảo vệ quyền lợi dân Annam
bằng cách nào?

Bằng cách nâng cao trình độ dân
chúng lên, bằng cách tổ cho họ
biết họ cũng có quyền sống ở dưới
mặt trời, có quyền hưởng những
sự tự do dân chủ, hưởng một công
lý không bao giờ thiên lệch:

Đối với vụ bê bê Thái Bình,
Chính phủ Bảo hộ đem cho hai
Ông Phú và Mậu 1.500 mẫu ruộng,



CON — U đi chợ mua quà cho
con nhé!

MẸ — Vâng, rồi tôi mua cho Ông.
CON — U chỉ nói dại, Ông chết rồi
kia mà Ông ăn thế nào được nữa.

còn dân nghèo Thái Ninh không
được lấy một thước đất, thực sự
làm một việc thất sủng vô cùng.
Các nhà chức trách Thái Bình còn
mang lính về đàn áp dân và bắt
chín người vô tội nữa.

Vậy tôi kính cần yêu cầu các Ngài:

1. Truyền lệnh tha bổng chín
người dân nghèo Thái Bình, nếu
chín người này còn bị giam tại nhà
phá Thái Bình;

2. Lập một hội đồng xét lại vụ
bê bê Thái Bình để quyền lợi dân
người không bị áp bức;

3. Bắt Ông Phú và Ông Mậu bồi
thường lại cho dân Thái Bình số
tiền 70.000p.00 đắp để bê nếu chính
phủ nhất định cho hai Ông này cái
bê bê ấy.

Được biết các Ngài là những vị
thủ hiền giàu lòng bác ái, Lao giờ
cũng công minh và nhất là chủ
trương chính sách thương dân, tôi
vui lòng đợi mệnh lệnh của các Ngài
thi hành cho dân dân cùng tung đối
rách kia được hưởng chút ít công
lý của nước Pháp dân chủ và nhân
dân.

Phạm Văn Bình
Phóng viên báo Ngày Nay

HỘI 9 AVRIL NÀY
Đến bỏ phiếu thực
đông cho ba ông:

Bùi Ngọc Ái,
Phạm Hữu Chương
và Phan Thanh

Avoir des lèvres fascinantes

est maintenant à la portée de toute femme. Il suffit de remplacer le maquillage continué des lèvres avec un rouge ancienne mode par une simple application, le matin, de GUITARE. Ce rouge nouveau, tenace et sans traces, le Rouge GUITARE, véritable crème de beauté est à base de « Kissifix » grâce à quoi, il tient toute la journée quoi que l'on fasse. Jamais un raccord n'est nécessaire. Rien ne peut tenir l'éclat et la fraîcheur. GUITARE tonifie et rajeunit les lèvres, leur donne réellement un charme fascinant. Un essai vous convaincra. Le rouge GUITARE est en vente partout en étui luxe aux prix de 2\$50 et 1\$20. Tube d'essai pour un mois : 0\$30.

Agent exclusif pour l'Indochine :

COMPTOIR COMMERCIAL (Sev. V.A. 30) 59, rue du Chanvre — Hanoi

CÁC BÁO PHÊ BÌNH

Dại chờ

của Khai-Hung

Trong « Điều thuốc lá », tác giả sơ con mắt mủ đeo cặp kính đen của ông Cửu Thủ là phải lầm, vì tác giả đã phạm cái tội đê ngược điều thuốc lá cho ông Cửu Thủ bằng mồi. Cái tội ấy tuy không nặng bằng tội của Cain, nhưng cũng như Cain, tác giả đã tước con mắt ông Cửu Thủ dưới theo mồi. Đó là hết cả sự rùng rợn và ngày thơ của truyện : tác giả hồi đó còn là một cậu bé con, một cậu bé ốm dòm, xét cuộc đời một cách thật thà và tưởng tượng theo lối trẻ.

Rồi đến « Đồng xu », một cảnh của Gavroche ! Tất cả tài sản của mình chỉ có một đồng xu mà đã ném phăng vào một nhà giàu, cái ấy mới ngông ! Cái ngông của kẻ cơ nhỡ mà ít khi người ta để ý tới, nên người ta dễ làm cho họ tủi nhục. Còn cái việc lại trèo vào nhặt chỉ là một sự phản động thôi, một sự phản động bị dạ dày xui khiến một hiện-tượng về sinh lý học ! Thật là một truyện rất an ủi cho những người túng thiếu, vì cái ý nghĩa sâu xa về đường xã hội của nó.

Đọc những truyện ngắn của Khai Hung, tôi nhận thấy sự quan

sát của ông bây giờ đã rất chu đáo ; người đọc có thể tưởng những người và những việc dưới ngòi bút ông đều là thật cả. Thật thế, khi một nhà văn đã cảm cuộc đời một cách sâu sắc rồi mới tưởng tượng, những điều tưởng tượng của nhà văn ấy bao giờ cũng thiết thực và thiết tha. Anatole France đã nói : « tất cả các ý kiến, chúng ta đều nhớ giác quan mà có, nên tưởng tượng không phải là sáng tạo mà là thu thập các ý kiến lại... » Vậy quan sát cho được chắc chắn không phải dễ. Có nhiều nhà văn đã nổi tiếng mà vẫn không thoát được sự khuyết điểm về đường quan sát...

(Revue Franco-Annamite)

Thơ thơ

của Xuân-Diệu

Xuân Diệu — ta phải nhận điều này — là thi sĩ thứ nhất của ta dám nói đến tình yêu một cách bộc lộ hoàn toàn. Xuân Diệu là « con tình thần » của Ch. Baudelaire, R. Verlaine, A. Rimbaud, C. Mendès, A. de Noailles, Oscar Wilde...

Thi sĩ có tình yêu mãnh liệt vô cùng, và khao khát của thi sĩ không có gì làm thỏa mãn được.

Xuân Diệu có tất cả những cảm xúc của một lòng son trẻ, từ cái ngây ngùi man mác đến cái buồn thâm thia sâu xa, từ cái bàng khoáng nhô tiếc đến say mê, tha thiết, diên cuồng.

Nguồn cảm hứng dồi dào, mãnh liệt của Xuân Diệu phát nguyên ở tình yêu, một tình yêu bồng bột, hăng hái là thường.

(Văn Hoa số 3, ngày 26-1-39)

Bằng bốn mươi nhăm bài thơ, với một nghệ thuật tinh vi, Xuân Diệu đã giới thiệu với ta một lối thơ mới, mới hẳn.

Bốn mươi nhăm bản đàn Xuân Diệu gầy là 45 bản đàn tình ai, thứ tình ai rồi rằng, khó hiểu của tuổi trẻ, nhưng được diễn tả một cách rất đầy đủ, thành thực.

Đọc Xuân Diệu, người ta

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy
Mua báo kẽ từ 1er hay 15 tháng tám

và xin trả tiền trước

Một năm 6 tháng
Đồng-dương 4\$20 2\$20

Pháp và
Thuộc địa 4.80 2.50
Ngoại quốc 8.50 4.80
Các công sở 8.50 4.80

Ngân phiếu gửi về:
M. le Directeur du NGÀY NAY
— TÒA SOẠN và TRỊ SỰ —
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi
Giấy nói số 874

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhau bay bị phát sốt rực rỡ rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mua mua đông thuốc của hiệu KHANG-KIEN Thới-Nhiệt-Tán chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thới-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kien đã sẵn trong nhà để phòng khi trời nắng giờ giờ sẽ khởi.

Tín này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10.10



THẠCH LAM

Gió Đầu Mùa

một cuốn 0\$35

« Tập truyện ngắn đầu tiên có những tình cảm sâu xa và mới lạ. »

ĐỜI NAY

tưởng rằng văn chương Áo-nam cũng đã có lần mới như thế. Nhưng sự thực thì chưa.

(Người mới số 6, ngày 14-1-39)

Những ý tưởng non trẻ của ông làm cho người hiểu ông phải có những cảm động thật thà. Muốn hiểu thơ ông, chỉ nên tìm ở ý mà đừng nên tìm ở cảm giác. Bài « Thời gian » hay bài « Bi thuyền » là có một triết lý mà có lẽ mọi người ai cũng hiểu biết.

Tượng trưng trong thơ Xuân Diệu ở chỗ ấy...

(Trong khuê phòng số Mùa xuân)

Biên chứng pháp trong thơ

Trong làng thơ Việt Nam gần đây đã thấy xuất hiện một thiên tài...

Vì ít ra nhà thơ ấy cũng đã bắn khoán tim kiếm. Và luôn luôn đã tỏ ra ý muốn vạch một con đường mới mà đi. Người ta có thể nói rằng đó là nguồn thơ trai trẻ và siêng năng, trai trẻ vì thi nhân biết ca ngợi xuân và tình, và siêng năng vì biết phát triển cái sống một cách tận tâm chưa bùa.

Nhà thi sĩ Xuân Diệu đã đem biện chứng pháp suy diễn trong lời dặm thâm của Ly-tao. Thành ra thơ ông nhuộm một màu triết lý. Có lẽ lần đầu tiên, ở xứ này người ta được thấy một thi nhân có can đảm và đủ tài hoa để đem triết lý riêng của mình dễn tả bằng văn hay, điện đẹp. Tôi vui sướng nhiều, lúc nhận thấy cái điểm mới mẻ ấy và thở một hơi dài khoan khoái bởi thoát khỏi cái nạo phải nghe người ta lải nhài những anh anh, em em, chàng, nàng với những tình cảm lười biếng, rẽ tiền.

(Tập Hương Xuân 1939)

Chàng ấy đã mang lại cho ta một cuộc đời mới. Chàng đã đến với sự bồng bột, mãnh liệt của người xúi lạnh, một người phải cắn cù, phải « siêng năng » để sống và để thắng. Chàng đã làm cuộc sống thành một đạo giáo để tôn thờ, để tin yêu, để say xưa, để đắm đuối.

(Tao đàn số 1)

Bài này, không có tư cách một bài phê bình. Dụng ý của tác giả là tìm triết lý trong « Thơ Thơ » của Xuân Diệu.

Xuân Diệu là cây đàn mòn điện, theo lời của Thế-Lữ. Còn ai hiểu hơn là thi sĩ biến nỗi lòng thi sĩ?

Lần đầu, một thi-sĩ thật, đã cất nghĩa hai chữ thi-sĩ bằng mấy vần thơ huyền diệu làm sao !

Bằng muôn giây, phải muôn giờ tình cảm ; bằng trăm tình yêu : yêu sông, yêu núi, yêu mây, yêu gió, yêu hoa, yêu người, yêu ban, yêu nhân loại, yêu vũ trụ : Xuân Diệu là một thi sĩ tham lam và cũng quá bạo của mình trong thị-ca, nên chỉ lại ngửa trước :

Nếu hương đêm say gâys với trăng
riasm,

Sao lại trách người thơ tình loi loi

Không có ai trách đâu. Verlaine
có lần tức giận bắn thi sĩ Rimbaud
gần gãy đùi ; Baudelaire bị phu
máy trám quan tiền và vì Les fleurs
du mal, thi thi Xuân Diệu đã lún
nên tội gì mà bị trách ?

Danh vong lớn đương chở thi
Xuân Diệu đã được hiện đại từ
với mỉnh hơn nhiều văn nhả, u
nhân, chỉ được an ủi trong thời
gian mai hậu..

Tài đương còn này nở, Xuân Diệu
mới cho ta thấy nghệ thuật thơ
mỹ của một người đã yêu mến Baudelaire và Verlaine.

(Thời đại số mùa xuân)

RƯỢU CHỒI HOA-KÝ

Các bà sinh nở muôn khi ra cũ, được
đỗ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường,
không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ
xem Rượu Chồi Hoa-Ký thi không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Ký này
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở,
té thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh,
đau bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt,
tim thịt, sỏi gan, bị đòn, bị ngã chảy
máu, đứt tay, cầm bàn, cầm thõ, xoa đèn
khỏi hết, kiểm hiệu vô cùng. (Ai muốn
muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-ly)
Phòng Tịch « CON CHIM » ở khắp các
thị Tràng, Nam, Bắc-Ký, Cao-Mèo, Laos.





Nhà và dịch bơi lội đi tự tú

Việc tuần lê

Tình hình Âu-châu. — Franco đã hoàn toàn lâm chủ Tây-ban-nha và đã bắt giam nhiều chính khách của chính phủ Bình dân cũ. Ở Pháp ông Lebrun lại ra ứng cử tổng thống, để phòng tránh một cuộc khủng hoảng về chính trị. Ở Đức ông Hitler cục lực công kích Anh về việc liên hiệp đồng minh để bò vây Đức, và nói Đức nay đã mạnh, có thể tự vệ được. Việc bang giao Đức Ba-lan vẫn gay go. Anh hứa sẽ cứu Ba-nan Ba bị xâm chiếm. Ở Ý, ông Mussolini tuyên bố vì Ý đồng người nên cần phải hành thương và nói dân Ý không sợ chiến tranh... Anh tăng số quốc-dân-quân lên gấp đôi. Đức cũng tăng thủy quân và dọa hủy hiệp ước thủy quân Anh-Đức.

Tin sau cảng — Ông Lebrun đã trúng cử Tổng thống Pháp. — Ý đã bị chém Albania, một nước nhỏ trông ra biển Adriatic, đối diện với miền đông nam nước Ý.

Trung-Nhật chiến tranh. — Nam-xương, kinh thành tỉnh Giang-tây và Vũ-ninh, một trọng trấn lỵ Giang-tây đã về tay quân Nhật. Tân đã tập trung 50 vạn quân để giữ Tràng-sa là tiền hành Hồ-nam. Ở Giang-tây, Giang-tô và Hồ-bắc vẫn có đại chiến. Trường giới Thạch chia nước Tân làm ba khu đề huấn luyện cho dân về quân sự.

Hạ thuế thuốc lá và thuốc lá — Xét ra việc tăng thuế mới làm cho sô-tiều thô giảm đi nhiều nên nhà Thương chính lại định trả lại giá thuế cũ. Vậy thuốc lá và thuốc lá sẽ có thể ban hạ giá hơn hiện nay đôi chút.

Một hãng thông tin vô tuyến điện ở Saigon — Một hãng thông tin vô tuyến điện tự như hãng A R I P mới thành lập ở Saigon và khanh thành

bên Tre Avril. Hảng này lấy tên là Société Indochinoise de Radio Diffusion.

Áp dụng luật lao động — Sở Lao công giám đốc Bắc-kỳ vừa mới đặt một tờ thông cáo về luật lao động cho các chủ và cao thủ.

Thuế bách phân ở Hanoi — Bộ tài nguyên tăng thuế bách phân vào năm 1939 ở Hà-nội lên 25%.

Linh cảnh sát sẽ phải đóng thuế thân — Có tin các viên cảnh sát ở Hanoi, Haiphong bay các cảnh binh mèo đi làm việc ở các tò-giờ Pháp ở Thương-tài và Lán-khoa có lẽ kể từ năm nay sẽ phải đóng thuế thân như các công chức khác.

Tập cứu người bị thương — Ở thành phố Saigon vừa có một cuộc tập cứu những người bị thương như trong lúc có giặc, do sở y tế của thành phố tổ chức.

600 người Tàu ở Tân-gia-ba về giúp nước — Gần đây có 600 người Tàu ở Tân-gia-ba đã qua Saigon để đáp một chuyến xe lửa riêng đi Ván Nam giúp nước.

Đường Tiên yên Mông dương đã làm xong — Con đường này rất ích lợi cho việc dùng binh, dài 44 cây số, khởi công hơn một năm nay do binh lính làm cả, nay đã hoàn thành.

Chúng tôi được tin cụ Phó Bảng Hoàng Lăng Bi, một bực lão thành trong lảng báo, đã tạ thế ngày 28 Mars vừa qua.

Xu có lời trán trong kinh viếng cợ và chia buồn cùng tang quyến. N.N.

THI DỊCH THƠ

Thi dịch thơ, do bởi Tri Tri Hà-nội tổ chức. Dịch bài « Reveillement » của Beaudelaire. Hạn gửi bài dự thi 15 Mai 1939. Hồi thề lệ tại hội Tri Tri.

Lâu, Giang

Mắc lâu, tim-la, hạ-cam, bát cứ nang, nhẹ, mới hoặc dã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khói rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khói bệnh nhân đã có cách thủ lấy. Nhận chữa khoán cà đòn bà, trẻ con. Thuốc lâu Op.80 một hộp, Giang-mai Op.70, Hạ-cam Op.30.

DẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mal-Inh 60-62 Paul Doumer, Haiphong, Ich-Tri 41 Rue da Marché Ninh-binh.

Lâu, Giang-Mai, Hạ-cam

Muốn khỏi bệnh trên 1 cách mau chóng không hại đến sức khỏe, sinh dục, chỉ dùng thuốc Thương-Đức là được vừa ý :

Lâu : ra mồ, máu, buổi tức, xung ngọc hành, bi tiều tiện... dùng 1 lọ đỡ trong thay, 6 lọ khỏi hẳn. Giá Op.50 một lọ.

Giang-Mai : lở loét, cù dinh, thiên pháo, mào gà, hoa khẽ, hạch, sỏi, đau xương... dùng 1 hộp đỡ hẳn được 1 nra. Giá 1p00.

Hạ cam : mụn, soái, phát sốt, phát rết, đau đớn không đi lại được, chỉ 2 hộp, mỗi hộp Op.80 là khỏi hẳn.

Ai muốn chữa khoán, giả nhát định, nhà thuốc đều nhận.

Lại nhà thuốc có buồng riêng khám bệnh, chữa bệnh rất hợp vệ sinh. Có bệnh, không đâu bằng đến nhà thuốc THUONG-ĐỨC

15 phố Nhà Chung, Hanoi
Hỏi bệnh xin định lem để trả lời

Có đại-lý khắp các tỉnh :

DẠI-LÝ: Hanoi : Bách-Gia 71 phố hàng Nón. Haiphong : Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer. Ninh-dinh : Việt-long, 28 Rue des Champeaux. Ninh-binh : 41 rue Marché. Nha-trang : Ng. định-Tuyên, tailleur. Bắc-ninh : Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an. Uông-bi : Mai viêt Sảng 27 rue Vernaz. Vĩnh-Sinh-hug được-diểm 25 Maréchal Foch. Thành-hóa : Thái-lai 72 route Bến-thủy et 6 Grand' Rue. Haiduong : Quang-huy 25 rue Maréchal Foch. Haidong : Minh-long 25 Ng-hữu-Đô. Thái-binh : Minh-châu 36 Jules Piquet. Cao-bằng : Ng. xuân-Chiem 64, rue Vườn Cam. Vĩnh-yên : Mme Ng: thị Năm 47 Mai trung Cát. Huế Thanh-niên 43, Rue An-cự. Tam-quan : Trần hóa Đạo commerçant. Long-xuyên : Ng. Hữu Thuế dit Thai Librairie. Faifo : Hồng-phát 126 rue des Cantonnois. Bắc-liêu : Trung-hiếu-nghĩa 60 Lamotte Carrier. Bến-tre : Tân-Thanh. Cà-thơ : Ng-v-Nhiều Kiosque au Petit-Guin. Thakhek : Ng-v-Khôi. Phủ-lý : Việt-Dân Bd principale. Tou-rane : Lê công Thành avenue du Musée. Bắc-giang : Vinh-Hưng. Yên-báy : Tam-dông 23 place du Marché.

Rượu Côt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L.Rondon & Cie L^{td} B^d Đồng Khán HANOI



*Giấc ngủ đem sức lực về cho ta, ta ngủ được, tức nhiên sẽ ăn được
Ăn ngủ được, con người mạnh khỏe và lâu già.*

*Muốn ăn ngủ được, cho mạnh khỏe và lâu già, người đời thường
bảo nhau hãy uống thuốc CƯU - LONG.*

Thuốc CƯU LONG HOÀN có bán tại: VẠN-HÓA,
8 Hàng Ngang Hanoi. Các tiệm đều có Đại-lý

Thuốc bò hạch

Vạn - Bảo

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

*Chuyên trị: Các nỗi hạch làm việc không điều, nên thần-kinh
hết mệt điêu-hòn, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi
sanh ra đồi tánh.*

*Tại các chứng suy-nhuược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà
Suy-nhuược về sự phát-đực sự hắc tinh. Trị sự lãnh-dan về
phong-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-diêm khoái-lạc » cho
những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất
« DƯƠNG - HUYẾT - TINH ».*

*Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ủ tai, bài oái gân
cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuở nhỏ chơi bời vô độ.
Thuốc VẠN - BẢO là sự tòng hợp các tinh-chất quý của động-vật,
đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất
« Dương-huyết-tinh » cho óc, cho thận, tráng dát của đàn ông
và buồng trứng của đàn bà.*

*Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da
hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v...*

*Thuốc VẠN-BẢO có đủ tinh chất khêu động, làm sống dậy
những tế-bào tã-á-rú khô héo của những người già héo, rồi làm
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán
ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ân-ái mặn nồng, siêng
lâm việc, thích phấn đấu.*

Khi mua nên nói rõ thày đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 1 hiệp là 4 hộp 15p.00
(Gói lanh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc: **VAN HOA**
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: **VÔ - ĐÌNH - DÂN**
323 Marins Cholon, và các phan cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phuc-Hu...
Quán là thuốc Ho, Diệu-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TÙ-BÓN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1931

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUẢN

QUẢN-LÝ CỦI ĐỒNG-PHÁP

7. Avenue Edouard VII

26. đường Chaigneau

Thượng-Hải

SAIGON

Số tiền dư trữ tới ngày

31 Décembre 1938

(cho cối Đồng-Pháp) ➤➤➤

\$ 2.317.813,96

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

↓↓↓
↓↓↓
↓↓↓

PHÒNG-TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DUONG,
GIÁY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THÀNH LÂM

Khi đầu hơi, kinh tiêu ngạt, chán ăn, khó tiêu, đau bụng, bụng vỗ bịch
biết. Khi ăn uống rồi thì hơi ợ (gastroesophageal reflux), thường khi thức bụng khó
chew. Khi đau bụng nôn mửa, kinh nguyệt, đau lưng, sau ran trên vai. Người thường mỗi
một, buồn bã, chán tag, bị lúu năm sáu da vàng, da bụng dầu. Cần nhiều chứng
không kể nêu.

Một số bài thuốc để chịu hoặc khỏi ngay.

Lưu ý: Một số bài thuốc Op.5

VŨ-DINH-TÂN Ân tú kim tiền năm 196 — 178bis La Chiray, Hải Phòng
Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN HÀ 13 Hàng Mồ (Cuivre) — Büro
Đại lý phát hành khắp Đông-duong: NAM-TÂN 100 phố Lonsal — Hải Phòng

Có lô hàng 100 Đại lý khắp HANOI và khắp
các tỉnh TRUNG, NAM, TẮC-KÝ và CAO-MÊN, LAOS



Sữa NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tốn quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hảng
NESTLÉ, phò Paul Bert, số 55
HAIPHONG



Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramette de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé-reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Sâm Nhung Bách Bò Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quý giá, nên dùng nó dão ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đạt tiêu nhuận, nước tiểu trong, khởi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cỗ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hụt) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, eo chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mông mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bởi bồ súc khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiểu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tràng Dương Kiên Tinh đại bô thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngự-phiên, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bô thận, kiêm tinh, sinh kh', chửa lạc thai liệt dương, bệnh tinh mao xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẩn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chia), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ tống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộc, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng - Khê

Giáp thép mà thuốc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quá thay ứng nghiệm, vì hổ dồn Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lâu không治愈, hay kinh niêm uống thuốc lâu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op.80 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không治愈, về thời kỳ thứ muzzy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đều dùng cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đau, bốc thuốc cát, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp. Đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, ban sang cả Tây, Tân Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chí rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê đã Hội-chợ Haiphong năm 1937 được Ban Toàn-quyền và quan Thống-sư ban khen các bảo tàng, nam tò lò khuyễn khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sư ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có trên 2 cuốn sách thuốc: « Giả-định Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký xác nhận Phật 12 tay.

ĐÒAI TRÁNH KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

Người ta mỗi người một số mang, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do số phận.

Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ánh hưởng của hai chữ duyên phận

Ta cũng cần hiểu số mang, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chẳng?

Muốn biết hết

những điều bí hiểm trong
đời mình thì hãy biên thư
hỏi

Mtre KHANHSƠN

36 JAMBERT - HANOI



Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ
và tuổi và trả 9 hào bằng
mandat, hoặc bằng cò 15 tem
6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi
recommandée.

Mtre Khanhsön trong 6 năm nay hơn bù kém lính ra mỗi ngày coi cho 20 người,
bữa 18-2-39 cho đêm lại được 30.800 bức thư., 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi.
Trong từng ấy phong thư loại ra có 112 chiếc ché, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao
nhiều thi là thơ thường. Mtre Khanhsön có mời Huissier đến chứng kiến, sẽ có bản thông
cáo của Huissier cho công bố sau.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn **HOA LIỀU** và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cột đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành binh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 150

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi